

Phụ lục II
DANH SÁCH CÔNG DÂN ĐỦ ĐIỀU KIỆN GỌI SƠ TUYỂN NGHĨA VỤ QUÂN SỰ
VÀ THỰC HIỆN NGHĨA VỤ THAM GIA CÔNG AN NHÂN DÂN NĂM NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số 1590/QĐ-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
1	Thao Linh 1/7/2004 062204004167	Làm Nông Thôn Iệt	Thôn Iệt, xã Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Ca dong Không	8/12.	Thao Vurm, 1979 Y Cứu 1984	
2	Lương Văn Hùng 04/06/2004 038204027716	Làm Nông Thôn Iệt	Thôn Iệt, xã Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Thái Không	10/12.	Lương Văn Chung 1980 Lương Thị Chung 1983	
3	Lữ Văn Long 01/6/2004 038204021005	Làm Nông Thôn Iệt	Thôn Iệt, xã Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	9/12.	Lữ Văn Tuấn ,1970 Hà Thị Nguyễn, 1976	
4	Lữ Văn Linh 17/4/2001 038201029841	Làm Nông Thôn Iệt	Thôn Iệt, xã Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	9/12.	Lữ Văn Tuấn ,1970 Hà Thị Nguyễn, 1976	
5	Nguyễn Văn Ngọc 24/3/2003 036203017578	Làm Nông Thôn Iệt	Thôn Iệt, xã Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	8/12.	Nguyễn Văn Long, 1968 Nguyễn Thị Vòng, 1973	
6	Thao Treo 8/7/2006 062206004175	Làm Nông Thôn Iệt	Thôn Iệt, xã Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Ca dong Không	8/12.	Thao Trong 1980 Y Đoi 1986	
7	Nguyễn Quán Nhật Tân 24/6/2006 062206000562	Làm Nông Thôn Iệt	Thôn Iệt, xã Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12.	Nguyễn Văn Thu 1952 (chết) Phạm Thị Thanh 1964	
8	Lê Khắc Phương Nam 12/10/2006 04220600798	Làm Nông Thôn Iệt	Thôn Iệt, xã Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12.	Lê Khắc Tú 1972 Nguyễn Thị Hồng (chết)	
9	Lê Phan Nghĩa Nhân 10/12/2006 05220600054	Làm Nông Thôn Iệt	Thôn Iệt, xã Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12.	Phan Thị Bích Nguyệt 1983	
10	Thao Kế 15/6/2006 062206006350	Làm Nông Thôn Iệt	Thôn Iệt, xã Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Ca dong Không	9/12.	Thao Chuân 1986 Y Đom 1990	
11	Trương Văn Diệp 9/5/2004 036204000739	Làm Nông Thôn Iệt	Thôn Iệt, xã Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	9/12.	Trương Văn Diệp 1976 Trần Thị Hương 1980	

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
12	Lê Hải Hùng Trung 28/01/2003 05203022908	Làm Nông Thôn Iệt	Thôn Iệt, xã Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	9/12.	Lê Đình Thườn 1966 Nguyễn Thị Cậy 1968	
13	Mai Công Thứ 13/8/2005 068205004046	Làm Nông Thôn Iệt	Thôn Iệt, xã Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12.	Mai Thế Yên 1978 Quách Thị Sao 1980	
14	Trần Văn Linh 23/12/2000	Làm Nông Thôn Iệt	Thôn Iệt, xã Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12.	Trần Văn Ta Hạc Thị Nhuận	
15	Lê Viết Pháp 23/6/2004 042204007194	Làm Nông Thôn Iệt	Thôn Iệt, xã Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12.	Lê Viết Tài 19977 Đặng Thị Hồng 1980	
16	Thao Phú 07/8/2005 062205004859	Làm Nông Thôn Iệt	Thôn Iệt, xã Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Ca dong Không	9/12.	Thao Phăng 1984 Y Bàu 1985	
17	Trịnh Anh Quốc 31/3/2004 062204000698	Làm Nông Thôn Iệt	Thôn Iệt, xã Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	9/12.	Trịnh Đình Đề 1972 Nguyễn Thị Nương 1976	
18	Lê Quang Trường 29/11/2007 062207004625	Làm Nông Thôn Iệt	Thôn Iệt, xã Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	11/12.	Lê Tiến Vịnh 1975 Vũ Thị Hào 1980	
19	Thao Hạo 27/12/2007 062207002883	Làm Nông Thôn Iệt	Thôn Iệt, xã Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Ca dong Không	9/12.	Thao Hòa 1986 Nàng Sốt 1988	
20	Hoàng Quốc Huy 27/6/2007 064207009280	Làm Nông Thôn Iệt	Thôn Iệt, xã Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	9/12.	Hoàng Văn Chắc 1980 Lý Thị Chắt 1986	
21	Trịnh Đình Hải 15/11/2007	Làm Nông Thôn Iệt	Thôn Iệt, xã Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	11/12.	Trịnh Đình Thêm 1979 Lại Thị Sợi 1980	
22	Thao Trung Kiên 10/4/2007 062207004728	Làm Nông Thôn Iệt	Thôn Iệt, xã Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Ca dong Không	10/12.	Thao Duân 1984 Y Nhui 1986	
23	Lại Duy Hiếu 13/8/2007 068207009721	Làm Nông Thôn Iệt	Thôn Iệt, xã Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	9/12.	Lại Văn Hùng 1980 Xa Thị Lân 1985	
24	Nguyễn Hữu Lâm 06/11/2007 068207001684	Làm Nông Thôn Iệt	Thôn Iệt, xã Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	11/12.	Nguyễn Hữu Thộ 1977 Phạm Thị Thủy 1980	

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
25	Nguyễn Minh Vũ 21/5/2007 062207003675	Làm Nông Thôn Iệt	Thôn Iệt, xã Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	11/12.	Nguyễn Văn chiến 1973 Vũ Thị Hạt 1978	
26	Huỳnh Gia Bảo 10/2/2007 082207000311	Làm Nông Thôn Iệt	Thôn Iệt, xã Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	11/12.	Huỳnh Văn Thanh 1980 Trần Thị Nhò 1986	
27	Nguyễn Thiện Minh 26/1/2007 074207011261	Làm Nông Thôn Iệt	Thôn Iệt, xã Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	11/12.	Nguyễn Văn Duy 1985 Trần Thị Nhung 1989	
28	Trần Nguyễn Thành Lâm 26/7/2007 068207006974	Làm Nông Thôn Iệt	Thôn Iệt, xã Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	11/12.	Trần Văn Tiến (Chết) Nguyễn Thị Thực 1984	
29	Vũ Hoài Sơn 01/5/2001 07501016860	Làm Nông Thôn Iệt	Thôn Iệt, xã Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Vũ Hải Bái 1972 Nguyễn Thị Bình 1979	
30	Nguyễn Sơn Bắc 15/10/2006 066206010868	Làm Nông Thôn Iệt	Thôn Iệt, xã Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	11/12.	Nguyễn Hải Nam 1976 Nông Thị Phấn 1978	
31	Phạm Quang Khánh 18/2/2003	Làm Nông Thôn Iệt	Thôn Iệt, xã Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Phạm Văn Muôn 1980 Nguyễn Thị Nhung 1982	
32	Thao Hưng 15/11/2004 062204002302	Làm Nông Thôn Đăk Răng	Đăk Răng, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Ca dong Không	9/12	Thao Tơi (Chết) Y Nôn 1979	
33	A Hòa 28/2/2004 062204007254	Làm Nông Thôn Đăk Răng	Đăk Răng, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Ca dong Không	9/12	Thao Ôr 1974 Y Biên 1979	
34	Thao Đức Lâm 20/11/2004 062204000689	Làm Nông Thôn Đăk Răng	Đăk Răng, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Ca dong Không	11/12	Thao Sơn 1976 Khổng Thị Nhung 1982	
35	Thao Vỹ 02/5/2002 062202003124	Làm Nông Thôn Đăk Răng	Đăk Răng, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Ca dong Không	9/12	Thao Búc 1971 Y Hiêng 1976	
36	Thao Côi 15/11/2003 062203008359	Làm Nông Thôn Đăk Răng	Đăk Răng, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Ca dong Không	8/12	Thao Tơi (Chết) Y Nôn 1979	
37	A Tú 11/10/2006 0622000563	Làm Nông Thôn Đăk Răng	Đăk Răng, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Ca dong Không	8/12	A Lương 1975 Y Mút 1981	

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
38	A Hưng 02/8/2006 062206000765	Làm Nông Thôn Đăk Răng	Đăk Răng, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Ca dong Không	9/12	A Nhui 1961 Y Hương 1975	
39	Vũ Đức Thành 18/7/2006 062206000769	Làm Nông Thôn Đăk Răng	Đăk Răng, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Vũ Đức Thêm 1976 Đặng Thị Lan 1980	
40	Nguyễn Thành Long 17/6/2007 068207004183	Làm Nông Thôn Đăk Răng	Đăk Răng, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	10/12	Nguyễn Văn Cửu 1964 Vũ Thị Nhung 1975	
41	A Thanh Úy 02/7/2007 062207005979	Làm Nông Thôn Đăk Răng	Đăk Răng, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Ca dong Không	9/12	A Nhôm 1986 Y Linh 1990	
42	Mai Việt Tiến 12/5/2007 035207006368	Làm Nông Thôn Đăk Răng	Đăk Răng, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Mai Nguyễn Ngọc 1975 Mai Thị Hợi 1980	
43	Thao Nguyên Trí 16/9/2007 062207004227	Làm Nông Thôn Đăk Răng	Đăk Răng, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Ca dong Không	9/12	A Dũng 1975 Y Lướt 1982	
44	Thao Khánh Duy 26/12/2006 06220600846	Làm Nông Thôn Tà Ka	Tà Ka, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Ca dong Không	9/12	Thao Thịnh, 1985 Y Sen, 1989	
45	Trần Văn Đại 20/8/2002 062202005322	Làm Nông Thôn Tà Ka	Tà Ka, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12 Đoàn	Trần Xuân Phúc 1974 Trần Thị Nga 1979	
46	Vũ Văn Duy 31/3/2004	Làm Nông Thôn Tà Ka	Tà Ka, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12 Đoàn	Vũ Văn Bách 1977 Đỗ Thị Thêu 1979	
47	Trần Trung Hiếu 9/10/2007 062207007066	Làm Nông Thôn Tà Ka	Tà Ka, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12 Đoàn	Trần Xuân Phúc 1974 Trần Thị Nga 1979	
48	Vũ Thành Vinh 24/10/2007 062207000749	Làm Nông Thôn Tà Ka	Tà Ka, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12 Đoàn	Vũ Quốc Vương 1977 Phạm Thị Trang 1980	
49	Thao Minh Anh 02/10/2007 062207006602	Làm Nông Thôn Tà Ka	Tà Ka, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Ca dong Không	9/12	Thao Phúc 1986 Y Luật 1988	
50	Lê Văn Khoa Bảo 12/2/2007 049207014680	Làm Nông Thôn Tà Ka	Tà Ka, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12 Đoàn	Lê Thế Vy 1977 Trần Thị Hường 1979	

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
51	Thao Nam 30/3/2007 062207004425	Làm Nông Thôn Tà Ka	Tà Ka, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Ca dong Không	9/12	Thao Ngọc 1984 Y Gun 1982	
52	Thao Trọng Huân 14/6/2007 062207006294	Làm Nông Thôn Tà Ka	Tà Ka, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Ca dong Không	12/12 Đoàn	Thao Niêm 1986 Y Ta 1988	
53	Thao San 03/1/2007 062207007482	Làm Nông Thôn Tà Ka	Tà Ka, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Ca dong Không	9/12	Thao Trí 1982 Y Brai 1985	
54	Thao Ju Mông 15/5/2007 062207002359	Làm Nông Thôn Tà Ka	Tà Ka, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Ca dong Không	9/12	A Vinh 1980 Y Bu 1984	
55	Thao Hải 26/9/2007 062207004351	Làm Nông Thôn Tà Ka	Tà Ka, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Ca dong Không	9/12	Thao Vinh 1980 Y Bi 1983	
56	Lê Đình Đình 27/2/2004 066204003914	Làm Nông Thôn Tà Ka	Tà Ka, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12 Đoàn	Lê Đình Khiên 1977 Trần Thị Hòa 1980	
57	Thao Bảy 28/01/2005 062205005430	Làm Nông Kon Khôn	Kon Khôn, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Ca dong Không	9/12	A Mai 1967 Y K Ruil 1976	
58	Trương Lâm Phúc 02/12/2003 062203000750	Làm Nông Kon Khôn	Kon Khôn, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Trương Đình Thức 1971 Nguyễn Thị Gái 1979	
59	Trần Đăng Tuấn Hưng 19/9/2007 0622070026555	Làm Nông Kon Khôn	Kon Khôn, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Trần Thanh Tuấn 1974 Đặng Thị Thu Hương 1978	
60	A Truyền 25/11/2007 062207007242	Làm Nông Kon Khôn	Kon Khôn, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Ca dong Không	9/12	A Thủy 1979 Y Bé 1980	
61	A Thiên 31/1/2007 062207002822	Làm Nông Kon Khôn	Kon Khôn, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Ca dong Không	7/12	A Tép 1977 Y Nhối 1979	
62	Thao Triệu 12/6/2007 062207001950	Làm Nông Kon Khôn	Kon Khôn, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Ca dong Không	9/12	A Mô 1980 Nàng Soi 1983	
63	A Hào 28/10/2002 062202000255	Làm Nông Đăk Mế	Đăk Mế, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông B Râu Không	9/12	A Đum 1983 Y B Ráp 1984	

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
64	Đào Minh Vũ 29/11/2006 062206000768	Làm Nông Đăk Mế	Đăk Mế, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Đào Văn Kha 1980 Nguyễn Thị Nga 1982	
65	A Hên 03/01/2007 062207008531	Làm Nông Đăk Mế	Đăk Mế, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông B Râu Không	12/12	A Lóc 1980 Y Xương 1982	
66	Diệp Thế Hưng 05/6/2004 062204000699	Làm Nông Đăk Mế	Đăk Mế, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Diệp Bảo Hùng 1977 Phùng Thị Bình 1980	
67	A Jét 16/4/2002 062202002922	Làm Nông Đăk Mế	Đăk Mế, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông B Râu Không	8/12	A Pa 1978 Y Thế 1981	
68	A Nết 12/9/2004 062204004526	Làm Nông Đăk Mế	Đăk Mế, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông B Râu Không	8/12	A Pa 1978 Y Thế 1981	
69	Đình Huy Hoàng Kiệt 26/10/2007 062207002450	Làm Nông Đăk Mế	Đăk Mế, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Mường Không	12/12	Đình Huy Bình 1982 Đình Thị Quyên 1983	
70	A Nhi 10/10/2007 062207002508	Làm Nông Đăk Mế	Đăk Mế, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông B Râu Không	12/12	A Quen Y S roi	
71	A Trí 17/2/2007 062207002569	Làm Nông Đăk Mế	Đăk Mế, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông B Râu Không	12/12	A Dú 1976 Y Nóp 1973	
72	Bùi Quốc Hưng 19/02/2001 068201006507	Làm Nông Đăk Mế	Đăk Mế, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Mường Không	9/12	Bùi Văn Hữu 1977 Quách Thị Thảo 1980	
73	Phùng Mạnh Phú 13/3/2007 017207002219	Làm Nông Đăk Mế	Đăk Mế, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Phùng Văn Thu 1978 Đình Thị Diên (Chết)	
74	Thao Hoi 01/3/2007 062207003729	Làm Nông Đăk Mế	Đăk Mế, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông B Râu Không	10/12	Thao Mông 1980 Y Nga 1984	
75	Xa Trọng An 20/5/2003	Làm Nông Đăk Mế	Đăk Mế, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Mường Không	12/12	Xa Văn Hùng 1974 Quách Thị My 1980	
76	A Dục 01/4/2007 062207003821	Làm Nông Đăk Mế	Đăk Mế, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông B Râu Không	8/12	A Đen (chết) Y Tiếng 1986	

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
77	Đinh Văn Lịch 25/9/2005 062205000519	Làm Nông Bắc Phong	Bắc Phong, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Mường Không	9/12	Đinh Văn Lưu 1977 Bùi Thị Tho 1980	
78	Đinh Văn Bảo An 29/7/2005 062205004686	Làm Nông Bắc Phong	Bắc Phong, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Mường Không	9/12	Đinh Văn Thảo 1975 Đinh Thị Hiền 1978	
79	Bùi Hữu Doanh 24/10/2005 062205005053	Làm Nông Bắc Phong	Bắc Phong, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Mường Không	9/12	Bùi Văn Sự 1980	
80	Nguyễn Thành Vinh 6/8/2005 062205000385	Làm Nông Bắc Phong	Bắc Phong, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Mường Không	12/12	Nguyễn Văn Khoái 1978 Xa Thị Hạnh 1981	
81	Bùi Minh Quang 23/3/2006 062206000761	Làm Nông Bắc Phong	Bắc Phong, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Mường Không	9/12	Bùi Văn Vinh 1972 Xa Thị Dung 1979	
82	Xa Bảo Nguyên 25/6/2006 062206000763	Làm Nông Bắc Phong	Bắc Phong, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Mường Không	9/12	Xa Văn Bằng 1986 Đinh Thị Minh 1988	
83	Đinh Phan Hoàng Sơn 20/10/2006 062206000832	Làm Nông Bắc Phong	Bắc Phong, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Mường Không	9/12	Phan Ngọc Hiếu 1984 Đinh Thị Thực 1985	
84	Nguyễn Viết Minh 12/4/2007 062207008533	Làm Nông Bắc Phong	Bắc Phong, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	9/12	Nguyễn Viết Mạnh 1985 Dương Thị Hà 1987	
85	Đinh Mạnh Tiến 03/12/2007 0622070003685	Làm Nông Bắc Phong	Bắc Phong, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Mường Không	9/12	Đinh Văn Thiết 1980 Đinh Thị Huyền 1986	
86	Đinh Ngọc Sơn 09/3/2007 062207007272	Làm Nông Bắc Phong	Bắc Phong, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Mường Không	9/12	Bùi Văn Lương 1980 Đinh Thị Hường 1985	
87	Bùi Chí Thanh 29/01/2007 062207005644	Làm Nông Bắc Phong	Bắc Phong, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Mường Không	11/12	Bùi Văn Nguyệt 1977 Bùi Thị Như 1980	
88	Lương Gia Huy 31/12/2007 052207010934	Làm Nông Bắc Phong	Bắc Phong, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Mường Không	11/12	Lương Thị Bạch Lệ 1984	
89	Đinh Xuân Phúc 29/11/2007 062207005250	Làm Nông Bắc Phong	Bắc Phong, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Mường Không	11/12	Đinh Văn Hanh 1980 Đinh Thị Hậu 1986	

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
90	Đinh Minh Hoàng 03/5/2007 062207008547	Làm Nông Bắc Phong	Bắc Phong, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Mường Không	9/12	Đinh Văn Quý 1977 Đinh Thị Sen 1983	
91	Đinh Văn Thắng 19/2/2007 062207006828	Làm Nông Bắc Phong	Bắc Phong, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Mường Không	9/12	Đinh Thị Mơ 1984	
92	Lường Bắc Nam 26/11/2007 062207002658	Làm Nông Bắc Phong	Bắc Phong, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Mường Không	10/12	Lường Văn Xin 1980 Hà Thị Thảo 1986	
93	Bùi Hoàng Duy 15/6/2007 062207001823	Làm Nông Bắc Phong	Bắc Phong, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Mường Không	9/12	Bùi Văn Thái 19983 Bùi Thị Thu 1987	
94	Đinh Công Đức Mạnh 21/5/2007 062207002041	Làm Nông Bắc Phong	Bắc Phong, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Mường Không	9/12	Đinh Công Quân 1982 Bùi Thị Liên 1989	
95	Đinh Văn Hưng 13/4/2007 062207006708	Làm Nông Bắc Phong	Bắc Phong, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Mường Không	9/12	Đinh Văn Tím 1980 Đinh Thị Huệ 1986	
96	Bùi Duy Anh 9/4/2007 062207002030	Làm Nông Bắc Phong	Bắc Phong, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Mường Không	9/12	Bùi Văn Hà 1984 Vi Thị Nguyệt 1986	
97	Đinh Tuấn Vũ 06/11/2007 017207005705	Làm Nông Bắc Phong	Bắc Phong, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Mường Không	9/12	Đinh Công Long 1980 Xa Thị Thảo 1985	
98	Đinh Gia Hân 19/10/2007 062207002052	Làm Nông Bắc Phong	Bắc Phong, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Mường Không	12/12	Đinh Văn Nê 1984 Bùi Thị Thúy 1988	
99	Đinh Văn Thuận 10/01/2007 064207006980	Làm Nông Bắc Phong	Bắc Phong, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Mường Không	12/12	Đinh văn Long 1980 Xa Thị Hồng 1989	
100	Nguyễn Bá Phi 07/3/2002	Làm Nông Măng Tôn	Măng Tôn, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Nguyễn Văn Tuấn, 1974 Lương Thị Tuyền, 1979	
101	Bùi Văn Cảnh 16/12/2002 017202007702	Làm Nông Măng Tôn	Măng Tôn, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Mường Không	12/12	Bùi Văn Huế, 1970 Bùi Thị Linh, 1980	
102	Lại Thế Hiền 06/5/2002	Làm Nông Măng Tôn	Măng Tôn, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Lại Thế Diện, 1972 Đinh Thị Băng, 1976	

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
103	Trần Văn Thành 05/05/2003	Làm Nông Măng Tôn	Măng Tôn, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Trần Văn Vương, 1974 Đào Thị Linh, 1980	
104	Bùi Văn Duy 06/9/2003 062203004283	Làm Nông Măng Tôn	Măng Tôn, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Mường Không	12/12	Bùi Văn Chiến, 1977 Đinh Thị Thanh, 1983	
105	Ngô Tuấn Anh 04/9/2003 054203002677	Làm Nông Măng Tôn	Măng Tôn, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Ngô Văn Tuấn, 1980 Đỗ Thị Kim Oanh, 1982	
106	Đỗ Hoàng Như 2/8/2002 070202005329	Làm Nông Măng Tôn	Măng Tôn, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Đỗ Đình Tiến 1978 Mai Thị Thủy 1980	
107	Thao Khuyết 25/6/2005 062205005331	Làm Nông Măng Tôn	Măng Tôn, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Ca dong Không	9/12	Thao Dân (Chết) Y Chăm, 1984	
108	Thao Hoàng Thuận 29/6/2005 062205000563	Làm Nông Măng Tôn	Măng Tôn, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Ca dong Không	9/12	Hoàng Văn Thanh 1977 Y Thiên 1981	
109	Đồng Văn Huy 20/10/2006 064206009698	Làm Nông Măng Tôn	Măng Tôn, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Đồng Văn Hân 1976 Đồng Thị Huệ 1979	
110	Nguyễn Hoàng Huy 29/12/2006 062206007787	Làm Nông Măng Tôn	Măng Tôn, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Nguyễn Thanh Lập 1978 Hoàng Thị Vân 1982	
111	Bùi Hữu Tho 23/8/2006 060206006459	Làm Nông Măng Tôn	Măng Tôn, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Mường Không	12/12	Bùi Văn Thái 1979 Phạm Thị Hồng 1983	
112	Đỗ Hồng An 22/8/2006 07206007911	Làm Nông Măng Tôn	Măng Tôn, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Đỗ Đình Tiến 1977 Mai Thị Thủy 1980	
113	Thao Thiệp 03/9/2006 06226006087	Làm Nông Măng Tôn	Măng Tôn, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Ca dong Không	9/12	Thao Đô 1980 Y Viên 1981	
114	Chu Hoàng Trung 10/3/2006 054206000491	Làm Nông Măng Tôn	Măng Tôn, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Chu Văn Lim 1977 Hoàng Thị Hạnh 1979	
115	Nguyễn Quang Khánh 24/5/2006 075206000951	Làm Nông Măng Tôn	Măng Tôn, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Nguyễn Quang Trung 1976 Bùi Thị Hoa 1978	

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
116	Võ Minh Huy 15/7/2006 052206004475	Làm Nông Măng Tôn	Măng Tôn, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Võ Đình Bảo 1980 Nguyễn Thị Lành 1984	
117	Thao Theo 8/12/2006 062206003842	Làm Nông Măng Tôn	Măng Tôn, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Ca dong Không	9/12	A Bú 1966 Y Tăm 1975	
118	Quách Thao Phong 17/1/2006 062206004535	Làm Nông Măng Tôn	Măng Tôn, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Mường Không	12/12	Quách Văn Din 1978 Y Hồng Lý 1981	
119	Thao Nguyên 08/5/2006 062206005051	Làm Nông Măng Tôn	Măng Tôn, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Ca dong Không	9/12	Y Điền 1980	
120	Nguyễn Xuân An 26/8/2006 070206001231	Làm Nông Măng Tôn	Măng Tôn, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Nguyễn Văn Xuân 1977 Lê Thị Tuyết 1980	
121	Thao Khang 26/6/2002 062202002900	Làm Nông Măng Tôn	Măng Tôn, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Ca dong Không	9/12	Thao Ngãi 1976 Y Chôn 1978	
122	Bùi Văn Tiến 28/8/2006 062206000847	Làm Nông Măng Tôn	Măng Tôn, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Mường Không	12/12	Bùi Văn Tám 1977 Nguyễn Thị Xuyên 1979	
123	Trần Trọng Lưu 15/8/2006 07020612973	Làm Nông Măng Tôn	Măng Tôn, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Trần Thanh Phong 1977 Mai Thị Lan 1979	
124	Lăng Hoàng Hiệp 09/2/2003 067203005596	Làm Nông Măng Tôn	Măng Tôn, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Nùng Không	12/12	Lăng Văn Hành 1975 Hoàng Thị Bội 1978	
125	Nguyễn Trọng Anh Tuấn 01/7/2007 070207007892	Làm Nông Măng Tôn	Măng Tôn, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Nguyễn Trọng Ninh 1980 Phan Thị Ảnh Nguyệt 1984	
126	Vương Văn Trọng 28/11/2007 0700207002594	Làm Nông Măng Tôn	Măng Tôn, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Vương Văn Tiến 1980 Nguyễn Thị Na 1984	
127	Phạm Bá Trung 08/08/2007 038207014223	Làm Nông Măng Tôn	Măng Tôn, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Thái Không	12/12	Phạm Bá Nhung 1979 Lên Thị Ngời 1985	
128	Nguyễn Văn Tấn 18/8/2007 036207026989	Làm Nông Măng Tôn	Măng Tôn, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Nguyễn Văn minh 1975 Bùi Thị Lan 1976	

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
129	Nguyễn Hữu Thắng 29/8/2007 062207003981	Làm Nông Măng Tôn	Măng Tôn, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Nguyễn Hữu Chiến 1981 Lê Thị Giáng 1986	
130	Phạm Quốc Khánh 02/9/2007 062207007373	Làm Nông Măng Tôn	Măng Tôn, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Phạm Văn Dũng 1978 Nguyễn Thị Nguyệt 1982	
131	Thao Đình 30/1/2007 062207005398	Làm Nông Măng Tôn	Măng Tôn, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Ca dong Không	9/12	Thao Thu 1977 Y Đức 1979	
132	Hứa Minh Đức 17/2/2007 066207003584	Làm Nông Măng Tôn	Măng Tôn, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Hứa Văn Hóa 1979 Chu Thị Bé 1980	
133	Hà Văn Vũ 24/10/2007 038207008994	Làm Nông Măng Tôn	Măng Tôn, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Thái Không	12/12	Hà Văn Tàn 1981 Đình Thị Hiền 1984	
134	Hùng Văn Cảnh 30/11/2007 024207006054	Làm Nông Măng Tôn	Măng Tôn, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Nùng Không	12/12	Hùng Văn Lâu 196 Lăng Thị Minh 1979	
135	Nguyễn Trọng Tuấn 25/8/2007 036207017234	Làm Nông Măng Tôn	Măng Tôn, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Nguyễn Văn Hường 1980 Cao Thị Bích 1984	
136	Phạm Bá Nhất 25/2/2007 038207000154	Làm Nông Măng Tôn	Măng Tôn, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Thái Không	12/12	Phạm Bá Tuổi 1974 Vi Thị Hợp 1978	
137	Thao Khương 05/8/2007 062207006506	Làm Nông Măng Tôn	Măng Tôn, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Ca dong Không	9/12	Thao Nghệ (Chết) Y Nhan 1981	
138	Lý Hoàng Gia Huy 14/4/2007 066207020362	Làm Nông Măng Tôn	Măng Tôn, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Lý Văn Lịch 1979 Thị Thị Thuần 1986	
139	Đặng Trung Nguyên 30/4/2002 062202002563	Làm Nông Ngọc Hải	Ngọc Hải, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Đặng Văn Hùng 1977 Trịnh Thị Nhìn 1980	
140	Nguyễn Tiến Đạt 24/8/2003 062203000774	Làm Nông Ngọc Hải	Ngọc Hải, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	9/12	Nguyễn Quang Phong 1977 Lương Thị Tâm 1983	
141	Trần Hoàng Đức Long 25/11/2003 062203007377	Làm Nông Ngọc Hải	Ngọc Hải, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Trần Văn Đức 1975 Trần Thị Tuyết Sương 1978	

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
142	Vũ Thành Đạt 12/7/2004 062204006894	Làm Nông Ngọc Hải	Ngọc Hải, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Vũ Văn Biền 1977 Trần Thị Nguyệt 1979	
143	Lê Văn Tú 19/5/2006 062206000815	Làm Nông Ngọc Hải	Ngọc Hải, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Lê Văn Duẩn 1976 Bùi Thị Quý 1980	
144	Đoàn Văn Đình 22/10/2006 034206001741	Làm Nông Ngọc Hải	Ngọc Hải, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	9/12	Đoàn Hải Đăng 1979 Trần Thị Hường 1982	
145	Hoàng Quang Bằng 03/12/2006 024206000438	Làm Nông Ngọc Hải	Ngọc Hải, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Hoàng Văn Tâm 1980 Lương Thị Đô 1984	
146	Nông Văn Tâm 17/7/2006 02420602175	Làm Nông Ngọc Hải	Ngọc Hải, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Nùng Không	12/12	Nông Văn Bê 1974 Hoàng Thị Được 1979	
147	Nguyễn Văn Hùng 27/3/2006 CCCD 04206005336	Làm Nông Ngọc Hải	Ngọc Hải, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Nguyễn Văn Hoàn 1977 Phan Thị Thuần 1979	
148	Đỗ Minh Thuận 21/12/2007 062207003727	Làm Nông Ngọc Hải	Ngọc Hải, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Đỗ Văn Sơn 1978 Bùi Thị Nhung 1980	
149	Đỗ Thanh Bình 28/5/2007 062207003243	Làm Nông Ngọc Hải	Ngọc Hải, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Đỗ Văn Xuân 1980 Đoàn Thị Liệu 1985	
150	Đỗ Tiến Tùng 27/7/2007 062207003457	Làm Nông Ngọc Hải	Ngọc Hải, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Đỗ Văn Sắc 1977 Bùi Thị Nguyệt 1979	
151	Đặng Châu Thành 27/7/2007 062207002641	Làm Nông Ngọc Hải	Ngọc Hải, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Đặng Văn Thịnh 1980 Vũ Thị Dịu 1984	
152	Vũ Văn Chương 05/10/2005 062205000286	Làm Nông Ngọc Thư	Ngọc Thư, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Vũ Văn Chính 1976 Vũ Thị Nhạn 19983	
153	Trần Văn Hinh 17/4/2005 033205012830	Làm Nông Ngọc Thư	Ngọc Thư, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Trần Văn Hưng 1980 Nguyễn Thị Thủy 1986	
154	Nguyễn Như Hùng 31/3/2005 062205000282	Làm Nông Ngọc Thư	Ngọc Thư, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Nguyễn Như Phong 1976 Đỗ Thị Dung 1978	

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
155	Tổng Văn Chung 01/1/2005	Làm Nông Ngọc Thụ	Ngọc Thụ, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Tổng Văn Minh 1976 Nguyễn Thị Nga 1978	
156	Trần Văn Tiến 21/10/2006 036206028892	Làm Nông Ngọc Thụ	Ngọc Thụ, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Trần Văn Việt 1976 Nguyễn Thị Mai 1977	
157	Trần Công Minh 10/7/2002 064202009391	Làm Nông Ngọc Thụ	Ngọc Thụ, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Trần Văn Khánh 1074 Ngô Thị Hiền 1979	
158	Nguyễn Văn Nhật 18/3/2003 038203025780	Làm Nông Ngọc Thụ	Ngọc Thụ, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Nguyễn Văn Hòa 1980 Lê Thị Huế 1980	
159	Kiều Hồng Định 29/9/2006 062206000448	Làm Nông Ngọc Thụ	Ngọc Thụ, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Kiều Văn Hải 1980 Mai Thị Hiệp 1982	
160	Đỗ Hoàng Anh Tuấn 10/5/2007 062207004449	Làm Nông Ngọc Thụ	Ngọc Thụ, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Đỗ Văn Bình 1983 Hoàng Thị Phương Thảo 1983	
161	Phan Thanh Sơn 20/8/2002 034202014079	Làm Nông Ngọc Tiên	Ngọc Tiên, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Phan Đình Hoài 1977 Bùi Thị Xuyên 1982	
162	Vũ Xuân Thành 2/9/2003 062203000375	Làm Nông Ngọc Tiên	Ngọc Tiên, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Vũ Xuân Thắng 1982 Trần Thị Thu 1983	
163	Lưu Thế Anh 04/08/2003 062203000374	Làm Nông Ngọc Tiên	Ngọc Tiên, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Lưu Văn Điệp 1973 Đặng Thị Bình 1977	
164	Tạ Công Thành 17/8/2007 034207002895	Làm Nông Ngọc Tiên	Ngọc Tiên, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Tạ Thanh Hà 1973 Hoàng Thị Va 1973	
165	Nguyễn Văn Thành 30/01/2007	Làm Nông Ngọc Tiên	Ngọc Tiên, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Nguyễn Văn Thiêm, 1985 Đỗ Thị linh, 1988	
166	Phạm Võ Minh Nhật 20/02/2003 062203004081	Làm Nông Ngọc Yên Phúc	Ngọc Yên Phúc, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Phạm Văn Nghị 1971 Võ Thị Linh 1978	
167	Nguyễn Văn Thụ 31/10/2001 033201010535	Làm Nông Ngọc Yên Phúc	Ngọc Yên Phúc, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Nguyễn Thị Phong 1969	

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
168	Vũ Hữu Tho 21/01/2006 062206005057	Làm Nông Ngọc Yên Phúc	Ngọc Yên Phúc, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Vũ Văn Duy 1984 Nguyễn Thị Hiệp 1983	
169	Trần Gia Hoàng 16/12/2006 033206005566	Làm Nông Ngọc Yên Phúc	Ngọc Yên Phúc, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Trần Văn Khoa 1973 Phạm Thị Chinh 1974	
170	Nguyễn Ngọc Bằng 19/02/2006 062206000837	Làm Nông Ngọc Yên Phúc	Ngọc Yên Phúc, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Nguyễn Khả Công 1973 Nguyễn Thị Hồng 1974	
171	Nguyễn Thành Đạt 05/7/2006 062206005057	Làm Nông Ngọc Yên Phúc	Ngọc Yên Phúc, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Nguyễn Văn Thái 1987 Đào Thị Dung 1993	
172	Nguyễn Quang Sáng 30/4/2006 062206000447	Làm Nông Ngọc Yên Phúc	Ngọc Yên Phúc, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Nguyễn Văn Độ 1976 Trần Thị Nguyệt 1982	
173	Nguyễn Trung Phương 15/12/2002 024202006662	Làm Nông Ngọc Yên Phúc	Ngọc Yên Phúc, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Nguyễn Trung Hữu 1980 Đỗ Thị Oanh 1983	
174	Đỗ Văn Tinh 18/10/2005 062205006733	Làm Nông Ngọc Yên Phúc	Ngọc Yên Phúc, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Đỗ Văn Quân 1973 Trần Thị Hoài 1975	
175	A Thiêu 01/09/2001 062201002831	Làm Nông Đăk Long Giao	Đăk Long Giao, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng Công Giáo	8/12	A Song 1979 Y Nga 1979	
176	A Oai 10/9/2006 062206007562	Làm Nông Đăk Long Giao	Đăk Long Giao, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng Công Giáo	8/12	A Biên 1987 Y An 1984	
177	A Minh Kháng 13/4/2006	Làm Nông Đăk Long Giao	Đăk Long Giao, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng Công Giáo	8/12	A Bay 1988 Y Mát 1988	
178	A Nghin 04/9/2007 062207006750	Làm Nông Đăk Long Giao	Đăk Long Giao, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng Công Giáo	8/12	A Ngân 1977 Y Trang 1974	
179	A Ngọc Thịnh 17/7/2007 062207004721	Làm Nông Đăk Long Giao	Đăk Long Giao, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng Công Giáo	9/12	A Bông 1978 Y Thương 1980	
180	A Lê 07/9/2007 062207003105	Làm Nông Đăk Long Giao	Đăk Long Giao, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng Công Giáo	9/12	A Luật 1980 Y Minh 1980	

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
181	A Nơ 21/7/2006 0622060008817	Làm Nông Đăk Tang	Đăk Tang, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng Công Giáo	9/12	A Thiêng 1983 Y Ríc 1990	
182	A Nhiệt 15/01/2006 062206000426	Làm Nông Đăk Tang	Đăk Tang, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng Công Giáo	11/12	A Nhúk 1981 Y Thúy 1984	
183	Trần Công Minh 15/10/2004 03420411212	Làm Nông Đăk Tang	Đăk Tang, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Trần Trọng Quý 1979 Phan Thị Bông 1982	
184	Vũ Vinh Doanh 22/6/2001 037201006245	Làm Nông Đăk Tang	Đăk Tang, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Vũ Văn Hà 1977 Đỗ Thị Hường 1979	
185	A Phang 16/12/2005 062205003410	Làm Nông Đăk Tang	Đăk Tang, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng Công Giáo	11/12	A Đ Rok 1972 Y Ho 1976	
186	A Thao Anh Nghệ 07/01/2007 06220700159	Làm Nông Đăk Tang	Đăk Tang, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng Công Giáo	8/12	A Nel 1986 Y Thoa 1986	
187	Phạm Nguyễn Bảo Thiên 24/12/2007 062207004804	Làm Nông Đăk Tang	Đăk Tang, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Phạm Bé 1966 Lê Thị Hồng Loan 1970	
188	A Chung 07/2/2007 06220700162	Làm Nông Đăk Tang	Đăk Tang, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng Công Giáo	10/12	A Gin 1980 Y Kiêng 1969	
189	Lê Văn Mạnh 29/9/2007 04620700799	Làm Nông Đăk Tang	Đăk Tang, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12	Lê Thị Dạng 1979	
190	Phạm Nguyễn Quốc Huy 17/02/2007 062207003872	Làm Nông Đăk Tang	Đăk Tang, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/9	Nguyễn Thị Nhung 1985	
191	A Khuất, 23/8/2007 062207004731	Làm Nông Đăk Tang	Đăk Tang, Bờ Y, Quảng Ngãi	Xơ đăng TCG	9/12.	A Khiên: 1981, Y Seo;1983	
192	A Thái Huynh 31/8/2007 062207003693	Làm Nông Đăk Tang	Đăk Tang, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng TCG	12/12.	A Hoàng: 1979, Hà Thị Khuê;1978	
193	Nguyễn Gia Hân 08/8/2007 067207005434	Làm Nông Đăk Tang	Đăk Tang, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	11/12.	Nguyễn Mạnh Dũng:1983, Trần Thị Lệ; 1986	

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
194	A Thuật 05/10/2005 062205000565	Làm Nông Đăk Tang	Đăk Tang, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng CG	12/12.	A Thọ;1980 Y Xoai;1990	
195	Vũ Mạnh Toàn 4/6/2005 037205012456	Làm Nông Đăk Tang	Đăk Tang, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12.	Đỗ Thị Hương 1979	
196	Trần Thanh Hải 9/5/2004 062204005115	Làm Nông Đăk Tang	Đăk Tang, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	9/12.	Trần Duyên ; 1976 Trần Bạch Ngọc ; 1980	
197	A Bảo 27/03/2001 062201000463	Làm Nông Đăk Tang	Đăk Tang, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng CG	9/12.	A Kiêm ; 1977 Y Ngẫu ; 1974	
198	Nguyễn Duy Khiêm 29/10/2002 060202003586	Làm Nông Đăk Tang	Đăk Tang, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12.	Nguyễn Văn Thanh 1974 Bùi Thị Yến ; 1971	
199	Tạ Trần Trung Nguyên 01/01/2003 06803001031	Làm Nông Đăk Tang	Đăk Tang, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12.	Tạ Văn Dũng ; 1979 Trần Thị Việt Bắc 1980	
200	A Khiếp 2003 062203004994	Làm Nông Đăk Tang	Đăk Tang, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng CG	9/12.	A Hom ; 1975 Y Roai ; 1974	
201	Tạ Trần Trung Quân 25/01/2002 068202004422	Làm Nông Đăk Tang	Đăk Tang, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12.	Tạ Văn Dũng ; 1979 Trần Thị Việt Bắc ; 1980	
202	Nguyễn Hồng Sơn 14/04/2003 44203006708	Làm Nông Đăk Nông	Đăk Nông, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12.	Nguyễn Văn Kháng 1975 Đinh Thị Hiền 1985	
203	Nông Duy Tân 26/08/2003 04203004505	Làm Nông Đăk Nông	Đăk Nông, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Tày Không	8/12.	Nông Văn Hội 1982 Nông Thị Bé 1986	
204	Mã Minh Dũng 27/10/2003 062203000776	Làm Nông Đăk Nông	Đăk Nông, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12.	Mã Văn Tiến 1963 Phạm Thị Tập 1974	
205	Nông Văn Nghĩa 13/7/2007 062207001838	Làm Nông Đăk Nông	Đăk Nông, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Tày Không	11/12.	Nông Văn Chương 1979 Phùng Thị Phương 1979	
206	Doãn Trung Kiên 03/4/2001 062201005662	Làm Nông Chiên Chiết	Chiên Chiết, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12.	Doãn Đình Diễm: 1977 Nguyễn Thị Là: 1981	

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
207	Trần Trung Nam 9/7/2003 036203014503	Làm Nông Chiên Chiết	Chiên Chiết, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12.	Trần Văn Tường: 1977 Nguyễn Thị Huệ: 1980	
208	Nguyễn An Trường 02/9/2001 062201006303	Làm Nông Chiên Chiết	Chiên Chiết, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12.	Nguyễn Văn Công 1972 Lê Thị Lan 1978	
209	Nguyễn Phan Quyền 19/3/2003 062203005910	Làm Nông Chiên Chiết	Chiên Chiết, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12.	Nguyễn Văn Khanh: 1979 Phan Thị Tâm: 1984	
210	Nghiêm Đình Tuấn 6/9/2002 062202005706	Làm Nông Chiên Chiết	Chiên Chiết, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12.	Nghiêm Đình Thông: 1977 Luu Thị Quyên 1981	
211	Thao Hoàng Kỳ 05/6/2003 062203000373	Làm Nông Chiên Chiết	Chiên Chiết, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng CG	9/12.	A Chinh 1977 Y Thiêng 1980	
212	Nguyễn Thế Bảo 30/10/2002 062202005672	Làm Nông Chiên Chiết	Chiên Chiết, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12.	Nguyễn Thế Soan 1977 Phạm Thị Hà:1982	
213	A Tiếp 31/10/2006 062206000435	Làm Nông Chiên Chiết	Chiên Chiết, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng CG	08/12.	Y Nét; 1982	
214	Ngân Thái Bảo 31/8/2006 062206003886	Làm Nông Chiên Chiết	Chiên Chiết, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Thái Không	12/12.	Ngân Văn Vương 1976 Hoàng Thị Tâm; 1987	
215	Nguyễn Thành Lâm 4/7/2006	Làm Nông Chiên Chiết	Chiên Chiết, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12.	Nguyễn Văn Sơn 1970 Trương Thị Thành 1974	
216	Tạ Anh Khoa 17/04/2001 068201011885	Làm Nông Chiên Chiết	Chiên Chiết, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12.	Tạ Quang Trang 1980 Đào Thi Hồng Bính 1984	
217	Nguyễn Thanh Tùng 27/12//2004 035204006285	Làm Nông Chiên Chiết	Chiên Chiết, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12.	Nguyễn Văn Giáp 1978 Phạm Thị Nường 1981	
218	A Tuyên 28/01/2005 062205003599	Làm Nông Chiên Chiết	Chiên Chiết, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng CG	9/12.	A Phan 1977 Y Sao 1978	
219	Nguyễn Văn Mạnh 20/03/2002 030202015022	Làm Nông Chiên Chiết	Chiên Chiết, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12.	Nguyễn Văn Hưng 1980 Nguyễn Thị Hương 1984	

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
220	A Du 20/5/2005 062205007029	Làm Nông Chiên Chiết	Chiên Chiết, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng CG	8/12.	A Oi 1977 Y Mút 1979	
221	A Diu 16/04/2003 062203007448	Làm Nông Chiên Chiết	Chiên Chiết, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng CG	8/12.	A Oi 1977 Y Mút 1979	
222	Lang Xuân Vĩnh 29/03/2001 062201004588	Làm Nông Chiên Chiết	Chiên Chiết, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng CG	12/12.	Lang Văn Nguyên Nàng Kim Thanh	
223	Nguyễn Trung Thành Danh 28/11/2006 062206000424	Làm Nông Chiên Chiết	Chiên Chiết, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng CG	12/12.	Nguyễn Thị Thanh Ly 1985	
224	Nguyễn Quang Dũng 08/11/2002 024202013068	Làm Nông Chiên Chiết	Chiên Chiết, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12.	Nguyễn Quang Thúc 1977 Nguyễn Thị Huân: 1979	
225	Vũ Hoàng Việt 15/6/2007 062207006780	Làm Nông Chiên Chiết	Chiên Chiết, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	11/12.	Vũ Xuân Mạnh: 1966 Nguyễn Thị Hiếu: 1976	
226	Nguyễn Vũ Ngọc 30/4/2007 062207007217	Làm Nông Chiên Chiết	Chiên Chiết, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	11/12.	Nguyễn Văn Tài: Vũ Thị Mậu	
227	Vương Đức Toàn 15/12/2007 062207004698	Làm Nông Chiên Chiết	Chiên Chiết, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	9/12.	Vương Văn Can: 1978 Hoàng Thị Ích: 1984	
228	Đình Đức Hoàng 29/11/2007 044207023013	Làm Nông Chiên Chiết	Chiên Chiết, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	11/12.	Đình Xuân Hưng: 1980 Cao Thị Lệ Dung: 1984	
229	A Dăm 13/8/2007 062207006743	Làm Nông Chiên Chiết	Chiên Chiết, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng CG	9/12.	A Oi 1977 Y Mút 1979	
230	A Hoàng Kiên 24/8/2007 062207001959	Làm Nông Chiên Chiết	Chiên Chiết, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng CG	9/12.	A Koi :1984 Y Vu; 1979	
231	Phạm Trọng Đạt 01/01/2003 038203025558	Làm Nông Kei Joi	Kei Joi, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12.	Phạm Trọng Toàn 1968 Nguyễn Thị Hà 1972	
232	Ngô Tùng Dương 24/6/2003 06220300779	Làm Nông Kei Joi	Kei Joi, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12.	Ngô Văn Thắng 1971 Phạm Thị Thuý Ngọc 1971	

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
233	A Diêl 03/01/2004 062204005373	Làm Nông Kei Joi	Kei Joi, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng CG	10/12.	A De ;1971 Y Rao ;1981	
234	A Thiều 25/3/2004 062204005939	Làm Nông Kei Joi	Kei Joi, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng CG	12/12.	A Thương ;1983 Y Long ;1979	
235	A Miệt 18/6/2002 062202000424	Làm Nông Kei Joi	Kei Joi, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng CG	9/12.	A Trốt ;1968 Y Liên ;1972	
236	A Tông Úc 28/6/2003 062203000494	Làm Nông Kei Joi	Kei Joi, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng CG	7/12.	A Thoan:1968 Y Réo:1972	
237	A Cường 07/4/2003 062203003731	Làm Nông Kei Joi	Kei Joi, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng CG	9/12.	A Tiếng: 1980 Y Hằng: 1987	
238	A En 25/12/2003 062203004747	Làm Nông Kei Joi	Kei Joi, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng CG	9/12.	A Mép: 1980 Y Bong: 1979	
239	Ma Văn Bằng 28/4/2006 008206000662	Làm Nông Kei Joi	Kei Joi, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Tày Không	10/12.	Ma Văn Nhiệm;1978 Lương Thị Dung;1982	
240	Đỗ Thế Tài 07/12/2002 064202008923	Làm Nông Kei Joi	Kei Joi, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12.	Đỗ Trọng Đạt 1963 Ngô Thị Kim Cúc 1969	
241	A Nghệ 10/9/2007 062207004400	Làm Nông Kei Joi	Kei Joi, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng CG	9/12.	A Prang;1977 Y Giữ;1982	
242	Trần Quang Trường 27/09/2003 233334521	Làm Nông Kei Joi	Kei Joi, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12.	Trần Văn Đông ; 1976 Phạm Thị Ninh ; 1977	
243	A Chung 15/05/2005 062205007359	Làm Nông Kei Joi	Kei Joi, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng CG	9/12.	A Chin 1982 Y Hạ 1983	
244	A Nis 01/01/2007 062207000160	Làm Nông Kei Joi	Kei Joi, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng CG	10/12.	A Nin;1981 Y Biên;1982	
245	Phạm Anh Toàn 2004 038204017395	Làm Nông Xuân Tân	Xuân Tân, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Thái Không	11/12.	Phạm Bá Duy 1980 Trương Thị Nhuận 1986	

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
246	Đặng Hữu Thành Nam 17/4/2002 066202005136	Làm Nông Xuân Tân	Xuân Tân, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	10/12.	Đặng Hữu Huỳnh ; 1968 Hoàng Thị Thuý ;1976	
247	Phạm Đức Trung 19/8/2006 062206000552	Làm Nông Xuân Tân	Xuân Tân, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Thái Không	11/12.	Phạm Bá Nượng 1977 Bùi Thị Hằng 1980	
248	Lương Trung Hiếu 2006 06220600822	Làm Nông Xuân Tân	Xuân Tân, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Thái Không	11/12.	Lương Văn Bình 1979 Lương Thị Hương 1980	
249	Huỳnh Công Nhân 20/10/2006 062206007187	Làm Nông Xuân Tân	Xuân Tân, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Thái Không	12/12.	Huỳnh Công Thượng; 1980 Nguyễn Thị Long 1986	
250	Đặng Hữu Hiếu 21/4/2007 062207003589	Làm Nông Xuân Tân	Xuân Tân, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Thái Không	12/12.	Đặng Hồng Nga;1975 Trần Thị Hoan; 1983	
251	Lương Tuấn Anh 26/01/2007 038207000153	Làm Nông Xuân Tân	Xuân Tân, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Thái Không	11/12.	Lương Văn Nghiệp Phạm Thị Hát; 1983	
252	Hà Tấn Ngọc 17/02/2006 04206001102	Làm Nông Xuân Tân	Thôn Phía Pháp, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Thái Không	9/12.	Hà Thị Oanh; 1986	
253	Nguyễn Duy Hoàng 30/10/2006 060206009433	Làm Nông Phía Pháp	Phía Pháp, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh, không	12/12.	Nguyễn Văn Công;1985 Lê Thị Vân;1986	
254	A Duy Đành 22/8/2007 062207005136	Làm Nông Phía Pháp	Phía Pháp, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng CG	8/12.	A Độc 1977 Y Lát 1979	
255	Bùi Văn Vũ 25/05/2001 062201005491	Làm Nông Thung Nai	Thung Nai , Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Mường Không	12/12.	Bùi Văn Thông ; 1970 Đinh Thị Nhung ; 1983	
256	Nguyễn Việt Hoàng 19/8/2006 062206000553	Làm Nông Thung Nai	Thung Nai, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh không	9/12.	Nguyễn Trung Thành 1976 Hoàng Thị Ngát 1978	
257	Nguyễn Văn Bảo 20/01/2006 05220600545	Làm Nông Thung Nai	Thung Nai, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh không	11/12.	Nguyễn Văn Nghĩa 1979 Lê Thị Trà My:1985	
258	Bùi Gia Hưng 28/04/2007 062207006541	Làm Nông Thung Nai	Thung Nai, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Mường Không	9/12.	Bùi Văn Thanh:1987 Nguyễn Thị Hiền:1984	

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
259	Hà Anh Quân 19/12/2007 062207006233	Làm Nông Thung Nai	Thung Nai, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Mường Không	9/12.	Hà Văn Trường:1975 Bùi Thị Hiền:1984	
260	Bùi Văn Tiếp 22/12/200 062206000824	Làm Nông Thung Nai	Thung Nai, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Mường Không	9/12.	Bùi Thị Thanh:1984	
261	Bùi Trung Hậu 23/3/2007 062207007353	Làm Nông Thung Nai	Thung Nai, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Mường Không	9/12.	Bùi Văn Hượng: 1982 Bùi Thị Châm:1984	
262	Bùi Quốc Toàn 11/6/2007 062207003775	Làm Nông Thung Nai	Thung Nai, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Mường Không	9/12.	Bùi Văn Tấn:1982 Bùi Thị Dậu:1982	
263	Nguyễn Hồng Việt 08/5/2007 034207016262	Làm Nông Thung Nai	Thung Nai, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	9/12.	Nguyễn Hữu Đợi 1981 Hoàng Thị Bưởi:1993	
264	Hà Quang Quý 29/04/2007 066207007548	Làm Nông Tổ Dân Phố 1	Tổ Dân Phố 1, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Mường Không	12/12.	Hà Minh Sơn 1973 Nông Thị Hương 1975	
265	Phạm Gia Huy 07/5/2004 052204015838	Làm Nông Tổ Dân Phố 1	Tổ Dân Phố 1, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Chuyển khẩu tới nhà Đình Ngọc Nhẫn 1975	
266	Trần Quang Huy 07/9/2003 062203003516	Làm Nông Tổ Dân Phố 1	Tổ Dân Phố 1, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Trần Văn Hoàn 1975 Hà Thị Thuý 1979	
267	Phạm Nguyên Hoàn Vũ 25/5/2002 062202006859	Làm Nông Tổ Dân Phố 1	Tổ Dân Phố 1, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Phạm Đức Trung 1975 Dương Thị Sen 1979	
268	Trần Bình Minh 9/4/2002 06220200477	Làm Nông Tổ Dân Phố 1	Tổ Dân Phố 1, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn.	Trần Trọng Thư 1977 Nguyễn Thị Thuý 1980	
269	Bùi Danh Trường 7/2/2002	Làm Nông Tổ Dân Phố 1	Tổ Dân Phố 1, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn.	Bùi Danh Giang 1978 Bùi Thị Thanh Ngọc	
270	Nguyễn Đình Phước 20/4/2002 042202000585	Làm Nông Tổ Dân Phố 1	Tổ Dân Phố 1, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn.	Nguyễn Phước Thanh 1975 Nguyễn Thị Bích Tâm 1975	
271	Mai Hoàng Sang 06/01/2005	Làm Nông Tổ Dân Phố 1	Tổ Dân Phố 1, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12.	Mai Tấn Hùng 1978 Nguyễn Thị Bích Hoa	

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
272	Nguyễn Văn 06/5/12/2006 038206000950	Làm Nông Tổ Dân Phố 1	Tổ Dân Phố 1, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12.	Nguyễn Văn Hùng 1980 Lê Thị Hồng Lý 1984	
273	Nguyễn Văn Anh Quân 11/4/2007 049207014960	Làm Nông Tổ Dân Phố 2	Tổ Dân Phố 2, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Văn Trúc 1985 Đỗ Thị Phụng 1985	
274	Nguyễn Thanh Đức Anh 08/2007 062207007544	Làm Nông Tổ Dân Phố 2	Tổ Dân Phố 2, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Thanh Hiếu 1987 Lương Thị Minh Nguyệt 1986	
275	Lâm Gia Huy 04/2006 064206000352	Làm Nông Tổ Dân Phố 2	Tổ Dân Phố 2, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Lâm Anh Quốc 1981 Nguyễn Thị Diễm Thuý 1985	
276	Trần Hồ Quốc Vương 16/01/2006 062206005168	Làm Nông Tổ Dân Phố 2	Tổ Dân Phố 2, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Trần Quốc Phục 1978 Hồ Thị Kiều Nương 1980	
277	Huỳnh Tấn Phúc Ân 2006 062206000818	Làm Nông Tổ Dân Phố 2	Tổ Dân Phố 2, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Huỳnh Bá Nhân 1968 Nguyễn Thị Oanh 1972	
278	Nguyễn Hữu Khanh 01/3/2006 052206000543	Làm Nông Tổ Dân Phố 2	Tổ Dân Phố 2, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Hữu Thành 1974 Trương Thị Dầu 1978	
279	Hồ Lê Hữu An 03/3/2006 062206008653	Làm Nông Tổ Dân Phố 2	Tổ Dân Phố 2, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Hồ Hữu Bình (chết) Lê Thị Thu Hà 1995	
280	Nguyễn Lê Huy Hoàng 11/8/2005 062205007509	Làm Nông Tổ Dân Phố 2	Tổ Dân Phố 2, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Trung Thu 1978 Lê Thị Thuý 1984	
281	Nguyễn Anh Hiệp 14/01/2002 062202003673	Làm Nông Tổ Dân Phố 2	Tổ Dân Phố 2, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Phú 1974 Đặng Thị Tường Vy 1976	
282	Đặng Chí Công 2002 062202003408	Làm Nông Tổ Dân Phố 2	Tổ Dân Phố 2, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Đặng Văn Cầu 1976 Lê Thị Ca 1978	
283	Vũ Hồng Sơn 8/1/2002	Làm Nông Tổ Dân Phố 2	Tổ Dân Phố 2, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Vũ Xuân Việt 1973 Trần Thị Trúc Linh 1979	
284	Lê Minh Sang 15/12/2002	Làm Nông Tổ Dân Phố 2	Tổ Dân Phố 2, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Lê Đức Hoàng 1977 Đặng Thị Tuyết Minh 1981	

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
285	Nguyễn Ngọc Linh 14/11/2007 036207016199	Làm Nông Tổ Dân Phố 3	Tổ Dân Phố 3, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Văn Long 1980	
286	Nguyễn Sỹ Minh 07/02/2007 062207000158	Làm Nông Tổ Dân Phố 3	Tổ Dân Phố 3, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Vũ Thị Hoa 1984	
287	Phạm Ngọc Nhật 13/07/2007 062207007988	Làm Nông Tổ Dân Phố 3	Tổ Dân Phố 3, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Phạm Ngọc Trục 1979	
288	Nguyễn Huỳnh Tấn Việt 01/07/2007 062207003005	Làm Nông Tổ Dân Phố 3	Tổ Dân Phố 3, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Quang Cẩn 1980	
289	Trần Thế Anh 20/06/2007 062207003438	Làm Nông Tổ Dân Phố 3	Tổ Dân Phố 3, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Võ Phương Dịu 1984	
290	Hoàng Trương Huy 01/11/2007 038207032600	Làm Nông Tổ Dân Phố 3	Tổ Dân Phố 3, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Hoàng Văn Hạnh 1982	
291	Tạ Hải Nguyên 07/9/2006 031206001132	Làm Nông Tổ Dân Phố 3	Tổ Dân Phố 3, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Tạ Hữu Khiêm 1983	
292	Lê Hải 15/6/2006 062206000841	Làm Nông Tổ Dân Phố 3	Tổ Dân Phố 3, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Lê Hồng 1985	
293	Dương Văn Quang 08/10/2006 049206001305	Làm Nông Tổ Dân Phố 3	Tổ Dân Phố 3, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Dương Văn Dinh 1981	
294	Mai Trần Thái Sang 26/09/2005 062205000947	Làm Nông Tổ Dân Phố 3	Tổ Dân Phố 3, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Mai Xuân Lê 1980 Trần Thị Hoa 1985	
295	Nguyễn Minh Đức 24/4/2006 062206003964	Làm Nông Tổ Dân Phố 3	Tổ Dân Phố 3, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Xuân Việt 1978	
296	Hoàng Hoà 10/2005 062205007145	Làm Nông Tổ Dân Phố 3	Tổ Dân Phố 3, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Hoàng Hải 1979 Dương Thị Lợi 1981	
297	Nguyễn Văn Dũng 17/10/2005 024205010229	Làm Nông Tổ Dân Phố 3	Tổ Dân Phố 3, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Văn Nam 1976 Nguyễn Thị Hoà 1981	

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
298	Nguyễn Hoàng Vũ 9/9/2005 062205004079	Làm Nông Tổ Dân Phố 3	Tổ Dân Phố 3, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Thị Quế Dung 1980	
299	Lê Ích Minh Hoàng 01/7/2005 062205001665	Làm Nông Tổ Dân Phố 3	Tổ Dân Phố 3, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Lê Ích Dìn 1966 Nguyễn Thị Thuỷ 1970	
300	Đoàn Xuân Ngọc 6/3/2005 062205006976	Làm Nông Tổ Dân Phố 3	Tổ Dân Phố 3, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Đoàn Xuân Bính 1980	
301	Đặng Bảo Nguyên 23/3/2005 062205001164	Làm Nông Tổ Dân Phố 3	Tổ Dân Phố 3, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Đặng Trung Tá 1979 Phạm Thị Châu Mỹ 1983	
302	Nguyễn Trung Kiên 05/9/2005 062205005022	Làm Nông Tổ Dân Phố 3	Tổ Dân Phố 3, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12.	Nguyễn Trung Vững 1983	
303	Võ Thanh Phước 2005 064205001786	Làm Nông Tổ Dân Phố 3	Tổ Dân Phố 3, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Võ Anh Phương 1986 Nguyễn Thị Thanh 1988	
304	Lê Hoài Win 01/2/2005 062205001645	Làm Nông Tổ Dân Phố 3	Tổ Dân Phố 3, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Lê Văn Thắng 1975 Đỗ Thị Kim Thoa 1979	
305	Chu Xuân Tùng 11/01/2005 037205006721	Làm Nông Tổ Dân Phố 3	Tổ Dân Phố 3, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Chu Văn Vũ 1978 Đào Thị Nhẫn 1980	
306	Trương Tô Quang Thắng 12/11/2005 052205012016	Làm Nông Tổ Dân Phố 3	Tổ Dân Phố 3, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Trương Đình Ngung 1984 Tô Thị Mỹ Dung 1984	
307	Bùi Văn Bảo Huy 05/9/2005 062205004406	Làm Nông Tổ Dân Phố 3	Tổ Dân Phố 3, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Mường Không	12/12. Đoàn	Bùi Văn Duy 1975 Vân Thị Lan Hương 1979	
308	Phạm Thành Đạt 02/5/2005 062205003738	Làm Nông Tổ Dân Phố 3	Tổ Dân Phố 3, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Phạm Thị Mận 1966	
309	Trần Quang Trường 1/1/2004 062204000765	Làm Nông Tổ Dân Phố 3	Tổ Dân Phố 3, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Trần Quang Trung 1973 Phạm Thị Vinh 1980	
310	Lê Đỗ Công Văn 1/1/2003 062203002392	Làm Nông Tổ Dân Phố 3	Tổ Dân Phố 3, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Lê Trần Công Thụy 19077 Đỗ Thị Hương 1978	

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
311	Nguyễn Vũ Hiếu 8/4/2003 035203020702	Làm Nông Tổ Dân Phố 3	Tổ Dân Phố 3, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Thị Dung 1984	
312	Nguyễn Vũ Ninh 5/6/2003	Làm Nông Tổ Dân Phố 3	Tổ Dân Phố 3, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Thị Dung 1984	
313	Phạm Ngọc Thạch 5/2/2003 062203003478	Làm Nông Tổ Dân Phố 3	Tổ Dân Phố 3, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Phạm Ngọc Long 1979	
314	Lê Hồng Quân 2003 062203000895	Làm Nông Tổ Dân Phố 3	Tổ Dân Phố 3, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Lê Hồng Cừ 1982 Hoàng Thị Loan 1985	
315	Lữ Văn Việt Anh 4/6/2003	Làm Nông Tổ Dân Phố 3	Tổ Dân Phố 3, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Phạm Thị Thê 1978	
316	Nguyễn Duy Linh 9/2/2003 062203003528	Làm Nông Tổ Dân Phố 3	Tổ Dân Phố 3, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Quang 1974 Lê Thị Tám 1979	
317	Nguyễn Trần Tấn Phát 4/1/2003 052203000758	Làm Nông Tổ Dân Phố 3	Tổ Dân Phố 3, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Thanh Đoàn 1979 Trần Thị Bích Thủy 1979	
318	Nguyễn Minh Đức 22/9/2003	Làm Nông Tổ Dân Phố 3	Tổ Dân Phố 3, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Xuân Viêt 1970 Nguyễn Thị Hoa 1974	
319	Huỳnh Ngọc Huy 5/9/2003 049203001186	Làm Nông Tổ Dân Phố 3	Tổ Dân Phố 3, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Ngô Thị Ri 1981	
320	Lê Tường Cư 8/3/2003 062203001754	Làm Nông Tổ Dân Phố 3	Tổ Dân Phố 3, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Lê Văn Long 1982 Trần Thị Nga 1984	
321	Phạm Trọng Phương 20/7/2003 062203008386	Làm Nông Tổ Dân Phố 3	Tổ Dân Phố 3, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Phạm Trọng Phương	
322	Trịnh Duy Thắng 7/11/2002 066202000906	Làm Nông Tổ Dân Phố 3	Tổ Dân Phố 3, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Trịnh Văn Hùng 1973 Mai Thị Nhung 1977	
323	Nguyễn Quốc Việt 9/4/2002 062202007095	Làm Nông Tổ Dân Phố 3	Tổ Dân Phố 3, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Văn Phụng 1971 Nguyễn Thị Mộng Thường 1974	

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
324	Nguyễn Phan Ngọc Hiếu 22/8/2002 044202006404	Làm Nông Tổ Dân Phố 3	Tổ Dân Phố 3, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Phạm Thị Thuý 1978	
325	Vũ Quốc An 9/2/2002	Làm Nông Tổ Dân Phố 3	Tổ Dân Phố 3, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Thị Dục 1976	
326	Nguyễn Huỳnh Tuấn Nhật 9/4/2002 052202003589	Làm Nông Tổ Dân Phố 3	Tổ Dân Phố 3, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Quang Cẩn 1972 Huỳnh Thị Kim Anh 1979	
327	Nguyễn Xuân Lộc 11/11/2002 036202016502	Làm Nông Tổ Dân Phố 3	Tổ Dân Phố 3, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Văn Long 1976	
328	Nguyễn Quốc Việt 21/7/2002 062202007095	Làm Nông Tổ Dân Phố 3	Tổ Dân Phố 3, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Văn Phương 1971	
329	Nguyễn Trọng Tính 26/1/2002 051202013522	Làm Nông Tổ Dân Phố 3	Tổ Dân Phố 3, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Văn Tâm 1974	
330	Nguyễn Đình Phi 11/10/2001 077201008028	Làm Nông Tổ Dân Phố 3	Tổ Dân Phố 3, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Đình Trì 1972	
331	Lê Văn Trường 17/06/2001 019201005890	Làm Nông Tổ Dân Phố 3	Tổ Dân Phố 3, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Lê Văn Hiền 1970	
332	Phan Quốc Thắng 28/6/2001 062201003446	Làm Nông Tổ Dân Phố 3	Tổ Dân Phố 3, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Hồ Thị Mỹ Linh 1980	
333	Nguyễn Hữu Tân 03/2001 062201002735	Làm Nông Tổ Dân Phố 3	Tổ Dân Phố 3, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Hữu Chinh 1975 Phan Thị Huyền 1979	
334	Mai Mạnh Quân 20/9/2001 066201013577	Làm Nông Tổ Dân Phố 3	Tổ Dân Phố 3, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Mai Mạnh Thắng 1972	
335	Nguyễn Đình Phi 11/10/2001 077201008028	Làm Nông Tổ Dân Phố 3	Tổ Dân Phố 3, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Đình Trì Dương Thị Nụ	
336	Đặng Vũ Trường 05/10/2001 051201007032	Làm Nông Tổ Dân Phố 3	Tổ Dân Phố 3, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Đặng Dũng Tiến 1978 Dương Thị Liễu 1980	

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
337	Trần Bá Tâm 02/10/2007 040207001434	Làm Nông Tổ Dân Phố 3	Tổ Dân Phố 3, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Trần Bá Tấn Hồ Thị Vinh	
338	Trần Chư Rum Chí Vĩ 21/03/2007	Làm Nông Tổ Dân Phố 4	Tổ Dân Phố 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Trần Đình Tâm 1981 Y Hoan 1983	
339	Nguyễn Hữu Học 27/01/2007	Làm Nông Tổ Dân Phố 4	Tổ Dân Phố 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Hữu Mười 1975 Lê Thị Thuý Triều 1988	
340	Hà Văn Duy 17/10/2007	Làm Nông Tổ Dân Phố 4	Tổ Dân Phố 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Y Hào 1978	
341	Nguyễn Hoài Nam 03/10/2007	Làm Nông Tổ Dân Phố 4	Tổ Dân Phố 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Tiến Tuấn Hồ Thị Nga	
342	Phạm Văn Cường 3/6/2006	Làm Nông Tổ Dân Phố 4	Tổ Dân Phố 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Phạm Văn Huân 1971 Võ Thị Kim Oanh 1987	
343	Lê Hữu Tình 7/9/2006	Làm Nông Tổ Dân Phố 4	Tổ Dân Phố 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Lê Minh Tâm 1983 Phan Thị Thanh Phượng 1984	
344	Phạm Ngọc Quang Linh 5/9/2006	Làm Nông Tổ Dân Phố 4	Tổ Dân Phố 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Phạm Văn Quý 1976 Nguyễn Thị Hà 1977	
345	Bùi Đình Lộc 3/1/2005	Làm Nông Tổ Dân Phố 4	Tổ Dân Phố 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Mường Không	12/12. Đoàn	Bùi Văn Vịnh 1980	
346	Đặng Hoàng Phúc 7/4/2004	Làm Nông Tổ Dân Phố 4	Tổ Dân Phố 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Đặng Văn Hoàn 1965 Nguyễn T. Thanh Mai	
347	Dương Ngọc Đức Trường 7/2/2004	Làm Nông Tổ Dân Phố 4	Tổ Dân Phố 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Dương Ngọc Tuấn 1977 Võ Thị Thuý 1980	
348	Thái Trần Minh Quân 6/8/2003	Làm Nông Tổ Dân Phố 4	Tổ Dân Phố 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Thái Khắc Kiên 1974 Trần Thị Si Lai 1978	
349	Đặng Văn Quang 9/6/2003	Làm Nông Tổ Dân Phố 4	Tổ Dân Phố 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Đặng Văn Hoà 1970 Vũ Thị Bình 1975	

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
350	Lê Đức Thọ 4/2/2003	Làm Nông Tổ Dân Phố 4	Tổ Dân Phố 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Lê Thị Chắt 1968	
351	Nguyễn Viết Minh Duy 2/7/2003	Làm Nông Tổ Dân Phố 4	Tổ Dân Phố 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Viết Khoa 1976	
352	Nguyễn Kiều Khải Hưng 4/6/ 2003	Làm Nông Tổ Dân Phố 4	Tổ Dân Phố 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Mạnh Hùng 1977 Bùi Thị Hồng 1980	
353	Nguyễn Phú Tài 15/12/2003	Làm Nông Tổ Dân Phố 4	Tổ Dân Phố 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Cảnh Lý 1980 Phạm Thị Kim Hồng 1982	
354	Nguyễn Mạnh Huy 12/9/2003	Làm Nông Tổ Dân Phố 4	Tổ Dân Phố 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Mạnh Hùng 1975 Phan Thị Kim Hồng 1978	
355	Vũ Đức Hiếu 6/2/2003	Làm Nông Tổ Dân Phố 4	Tổ Dân Phố 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Thái Khắc Kiên 1974 Trần Thị Si Lai 1978	
356	Nguyễn Viết Minh Anh 8/9/2003	Làm Nông Tổ Dân Phố 4	Tổ Dân Phố 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Thị Thu Hà 1977	
357	Trần Anh Tuấn 11/7/2003	Làm Nông Tổ Dân Phố 4	Tổ Dân Phố 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Hồ Thị Thuỷ	
358	Phan Đức Công 2002	Làm Nông Tổ Dân Phố 4	Tổ Dân Phố 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Phan Đức Chiến 1975 Trần Thị Thu Huyền	
359	Trần Trung Nguyên 4/6/2002	Làm Nông Tổ Dân Phố 4	Tổ Dân Phố 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Trần Đức Thuận 1968 Trần Thị Uyên 1972	
360	Thao Diệp 24/7/2002	Làm Nông Tổ Dân Phố 4	Tổ Dân Phố 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Thao Kính 1965 Y Xá 1977	
361	Đỗ Xuân Việt 5/9/2002	Làm Nông Tổ Dân Phố 4	Tổ Dân Phố 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Đỗ Xuân Văn 1972 Nguyễn Thị Thu Lai	
362	Đỗ Việt Huy 13/5/2002	Làm Nông Tổ Dân Phố 4	Tổ Dân Phố 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Đỗ Việt Huyền 1971 Tạ Thị Duyên 1974	

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
363	Nguyễn Quốc Sơn 4/1/2002	Làm Nông Tổ Dân Phố 4	Tổ Dân Phố 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Vĩnh 1973 Trần Thị Bé 1975	
364	Phạm Gia Nghĩa 06/11/2002	Làm Nông Tổ Dân Phố 4	Tổ Dân Phố 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Thị Hằng 1978	
365	Đặng Đình Khánh 6/9/2001	Làm Nông Tổ Dân Phố 4	Tổ Dân Phố 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Đặng Thị Thân 1976	
366	Vũ Đặng Hồng Phong 02/5/2001	Làm Nông Tổ Dân Phố 4	Tổ Dân Phố 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Phan Lữ Đặng Bình 1980	
367	A Diêu 01/07/2007	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng Không	12/12. Đoàn	A Duân 1977	
368	A Thiện 30/07/2007	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng Không	12/12. Đoàn	A Thớt 1978	
369	A Thao Hải 09/11/2007	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng Không	12/12. Đoàn	A Thái 1980	
370	Ngô Tấn Quang 15/03/2007	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Ngô Văn Chung 1970 Phạm Thị Huyền 1974	
371	Ma Quốc Hưng 01/03/2007	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Ma Văn Hoàng 1978 Phạm Thị Thanh 1980	
372	Trần Ngọc Nam 15/07/2007	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Trần Thanh Nhân 1975	
373	A Siêu 25/04/2007	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng Không	12/12. Đoàn	Y Xắc 1980	
374	A Lợi 11/01/2007	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng Không	12/12. Đoàn	A Linh 1982	
375	A Thuyền 27/02/2007	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng Không	12/12. Đoàn	Y Thoong 1979	

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
376	A Trần 03/01/2007	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng Không	12/12. Đoàn	A Triệu 1978	
377	A Truyết 01/02/2007	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng Không	12/12. Đoàn	A Dũng 1974	
378	Lê Ngọc Quang 26/05/2007	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Lê Văn Sự 1977	
379	Nguyễn Quốc Kỳ 28/01/2007	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Kinh Không	12/12. Đoàn	Trương Thị Trinh 1979	
380	Trần Đức Long 20/08/2007	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Trần Văn Thành 1973	
381	A Duy Mạnh 14/12/2007	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng Không	12/12. Đoàn	Y Phil 1980	
382	Nguyễn Thành Lộc 27/06/2006	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Văn Đức 1974 Nguyễn Trần Thuý Hoa 1978	
383	A Dương 06/6/2006	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng Không	9/12. Đoàn	A Đa 1980	
384	Nguyễn Minh Đức 05/11/2006	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Anh Phương 1977 Đào Thị Chanh 1979	
385	Võ Đăng Thành 26/05/2006	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Võ Đăng Tiền 1980 Phạm Thị Phương 1982	
386	Phạm Minh Tuấn 09/9/2006	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Phạm Văn Nguyên 1979 Hàn Thị Chuyên 1982	
387	Trần Anh Đức 19/7/2006	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Trần Văn Khanh 1973 Trần Thị Huyền 1977	
388	Nguyễn Vũ 25/8/2006	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Văn The 1975 Vũ Thị Thu 1978	
389	Đặng Thành Vinh 28/3/2006	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Đặng Thành Kim 1978 Cầm Thị Hương Giang 1979	

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
390	Lê Minh Đức 3/1/2006	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Lê Ngọc Lân 1972 Phạm Thị Xuân Thảo 1975	
391	Nguyễn Hồng Quốc 16/12/2006	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Thanh Hải 1980 Lê Thị Hương 1983	
392	A Thục 8/2/2006	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng Không	12/12. Đoàn	Y Gổ 1980	
393	A Thiện 11/3/2006	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng Không	12/12. Đoàn	Y Thoang 1979	
394	A Lung 09/6/2006	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng Không	12/12. Đoàn	A Xiêu 1975 Y Ngọc 1977	
395	A Nhiên 02/01/2006	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng Không	12/12. Đoàn	A Thớt 1980 Y Tương 1980	
396	A Trân 4/2/2006	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng Không	12/12. Đoàn	A Triệu 1972 Y Phát 1976	
397	A Nguyễn Quốc Đạt 30/5/2005	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng Không	12/12. Đoàn	Y Mai 1979	
398	Đặng Ngọc Hùng 06/3/2005	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Đỗ Thị Anh 1976	
399	Nguyễn Minh Nhật 10/3/2005	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Thị Thanh Tuyền 1977	
400	Võ Thành Đông 05/5/2005	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Võ Thanh Phương 1980	
401	Nguyễn Quang Huy 6/1/2005	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Quang Thức 1978 Đoàn Thị Hải 1979	
402	Hồ Đức Anh Tuấn 9/1/2005	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Hồ Văn Được 1970 Phạm Thị Ngọc 1974	

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
403	Trần Minh Phú 3/2/2005	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Phạm Thi Nhường 1976	
404	A Tú 6/2/2005	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng Không	12/12. Đoàn	A Toàn 1979 Y Thoa 1980	
405	A Hùng 9/6/2005	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng Không	8/12. Đoàn	Y Xắc 1980	
406	A Táo 8/7/2005	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng Không	8/12. Đoàn	A Hương 1980 Y Thị 1983	
407	A Quang Lực 4/9/2005	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng Không	8/12. Đoàn	A Cho 1975 Y Ngun 1977	
408	A Luân 6/7/2005	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng Không	8/12. Đoàn	Y Biêu 1979	
409	A Thị Quang Thắng 6/8/2005	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng Không	8/12. Đoàn	Y Đang 1977	
410	A Phang 20/6/2004	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng Không	12/12. Đoàn	A Liu 1980	
411	A Đêm 11/11/2004	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng Không	12/12. Đoàn	A Vang 1972	
412	A Phuyết 26/9/2004	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng Không	12/12. Đoàn	A Đức 1982 Y Mãi 1983	
413	Bùi Vũ Gia Bảo 01/8/2004	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Mường Không	12/12. Đoàn	Bùi Thế Hùng 1978	
414	Đỗ Trần Xuân Bách 15/1/2004	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Trần Thị Trung Thu 1979	
415	A Trọng 01/11/2004	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng Không	12/12. Đoàn	A Triu 1980	

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
416	A Trọng 7/5/2004	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng Không	8/12. Đoàn	A Triệu Y Phát 1979	
417	A Thị Quang Long 4/6/2004	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng Không	12/12. Đoàn	Y Đang 1977	
418	A Minh Thuận 12/7/2004	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng Không	7/12. Đoàn	Y Bùi 1984	
419	Nguyễn Văn Bảo Minh 21/11/2003	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Thị Hoan 1978	
420	Phạm Văn Toàn 17/1/2003	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Phạm Văn Trường 1976	
421	A Hữu 07/9/2003	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng Không	12/12. Đoàn	Y Biết 1977	
422	A Hep Py 02/10/2003	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng Không	12/12. Đoàn	A Xiêu 1980 Y Ngọc 1980	
423	Bùi Duy Chương 01/10/2003	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Mường Không	12/12. Đoàn	Bùi Duy Sinh 1947 Y Lốp 1969	
424	Nguyễn Quốc Khánh 01/3/2003	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Duy Nam 1977	
425	Nguyễn Tiến Đạt 11/8/2003	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Văn Thước 1974	
426	Trần Ngọc Linh 20/5/2003	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Trần Văn Lượng 1976 Nguyễn Thị Mùi 1978	
427	Phan Huệ 11/3/2003	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Phan Năm 1976	
428	Phạm Văn Toàn 20/10/2003	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Phạm Văn Trường 1980 Đinh Thị Thu 1983	

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
429	Trần Công Thành 01/4/2003	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Trần Công Hoà 1978 Phạm Thị Báu 1980	
430	Ninh Duy Khang 9/10/2003	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Ninh Quyết Chiến 1979 Phạm Thị Nhung 1982	
431	Phạm Anh Tuấn 14/6/2003	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Phạm Văn Thắng 1977 Đỗ Thị Kim 1979	
432	Nguyễn Tiến Đạt 25/10/2003	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Văn Trinh 1978 Nguyễn Thị Yến 1980	
433	Đặng Văn Quang 6/8/2003	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Đặng Văn Hoà 1970 Vũ Thị Bình 1975	
434	Vũ Nguyễn Duy Hùng 24/8/2003	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Vũ Văn Hoà 1980 Nguyễn Thị Xuân 1983	
435	A Khiết 22/9/2003	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng Không	12/12. Đoàn	A MangY Phin 1979	
436	Hồ Đức Tài 17/9/2002	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Hồ Đức Lưu 1980	
437	Nguyễn Anh Đức 10/7/2002	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Hoàng Thị Thu 1979	
438	Nguyễn Quang Hoàng 08/10/2002	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Trung 1976	
439	Trần Quốc Bảo 15/6/2002	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Trần Tuấn Kiệt 1973 Trương Thị Bích Thoa 1975	
440	Nguyễn Tiến Phước 4/8/2002	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Văn Đức 1970 Nguyễn Trần Thuý Hoa 1974	
441	A Chanh 26/8/2002	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng Không	12/12. Đoàn	A Thìn 1977 Y Sương 1980	

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
442	A Sin 12/9/2002	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng Không	12/12. Đoàn	Y Xác 1978	
443	Nguyễn Đức Bình 14/8/2002	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Đức Dương 1977 Lường Thị U' 1979	
444	A Long 4/9/2002	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng Không	12/12. Đoàn	A Klo 1980 Y Ngum 1982	
445	A Siu Tánh 16/7/2002	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng Không	12/12. Đoàn	Siu Rem 1963 Y Linh 1974	
446	A Thạch 5/9/2002	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng Không	12/12. Đoàn	A Thìn 1978 Y Sương 1980	
447	A Phúc 23/6/2002	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng Không	12/12. Đoàn	A Đức 1982 Y Mãi 1984	
448	Nguyễn Viết Cần 31/12/2002	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Văn Khương 1967 Hoàng Thị Minh 1969	
449	Nguyễn Phạm Minh Nguyên 26/10/2001	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Minh Tuấn 1977	
450	Vũ Văn Tinh 19/10/2001	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Vũ Văn Sinh 1978	
451	Trần Viết Dũng 14/4/2001	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Hồ Đức Lưu 1980	
452	Huỳnh Văn Thành 28/3/2001	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Như Thoại 1977	
453	A Quốc 8/5/2001	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng Không	8/12. Đoàn	A Bích 1974 Y Thế 1976	
454	Nguyễn Anh Đức 23/8/2001	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Hữu Tính 1979 Lê Phương Thảo 1980	

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
455	Phạm Đức Thiện 22/10/2001	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Phạm Văn Thảo 1973 Nghiêm Thị Thi 1976	
456	Ngô Minh Đức 14/1/2000	Làm Nông Tổ Dân Phố 5	Tổ Dân Phố 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Ngô Văn Ký 1977 Trần Thị Thoa 1979	
457	Đặng Quốc Quế 20/12/2007 062207002454	Làm Nông Tổ Dân Phố 6	Tổ Dân Phố 6, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Đặng Quốc Quý 1967 Duong Thị Hương 1970	
458	Nguyễn Thành Đạt 12/06/2007 062207002205	Làm Nông Tổ Dân Phố 6	Tổ Dân Phố 6, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Xuân Thuật 1971 Đỗ Thị Yến 1968	
459	Phạm Xuân Thắng 09/9/2007 062207002735	Làm Nông Tổ Dân Phố 6	Tổ Dân Phố 6, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Phạm Văn Thanh 1970 Nguyễn Thị Hạnh 1970	
460	La Đình Hoà Phát 26/7/2007 062207005315	Làm Nông Tổ Dân Phố 6	Tổ Dân Phố 6, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	La Đình Hoan 1977 Phạm Thị Thạc 1984	
461	Ngân Duy Linh 30/9/2007 017207003106	Làm Nông Tổ Dân Phố 6	Tổ Dân Phố 6, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Thái Không	12/12. Đoàn	Hà Thị Sáu 1982	
462	Nguyễn Gia Hưng 06/8/2007 062207006406	Làm Nông Tổ Dân Phố 6	Tổ Dân Phố 6, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Thanh Hiếu 1980 Vũ Kiều Linh 1985	
463	Nguyễn Khanh Kiên 29/11/2007 062207001723	Làm Nông Tổ Dân Phố 6	Tổ Dân Phố 6, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Thị Tý 1975	
464	Xa Văn Lực 31/8/2006 017206005639	Làm Nông Tổ Dân Phố 6	Tổ Dân Phố 6, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Thái Không	12/12. Đoàn	Xa Văn Công 1969 Hà Thị Thuý 1973	
465	Nguyễn Văn Thịnh 08/3/2006 062206000192	Làm Nông Tổ Dân Phố 6	Tổ Dân Phố 6, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Văn Thịnh 1984 Lê Thị Nga 1986	
466	Nguyễn Quang Hiếu 11/8/2006 062206000808	Làm Nông Tổ Dân Phố 6	Tổ Dân Phố 6, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Văn Huy Cao Thị Ngọc 1977	
467	Lê Tấn Sang 20/8/2006 066206000275	Làm Nông Tổ Dân Phố 6	Tổ Dân Phố 6, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Lê Quang Huy 1969 Phạm Thị Cài 1978	

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
468	Hoàng Hữu Thịnh 14/6/2006 0382060030281	Làm Nông Tổ Dân Phố 6	Tổ Dân Phố 6, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Hoàng Hữu Hùng 1976 La Thị Hà 1979	
469	Lưu Khải Phong 05/11/2006 062206006011	Làm Nông Tổ Dân Phố 6	Tổ Dân Phố 6, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Lưu Văn Dậu 1982 Phan Thị Thuý 1988	
470	Nguyễn Minh Hiếu 22/6/2006 060206007546	Làm Nông Tổ Dân Phố 6	Tổ Dân Phố 6, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Văn Thoa 1977 Phạm Thị Oanh 1979	
471	Nguyễn Văn Dũng 17/10/2005 024205010229	Làm Nông Tổ Dân Phố 6	Tổ Dân Phố 6, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Văn Nam 1981 Nguyễn Thị Hoà 1989	
472	Khuất Văn Cảnh 09/5/2005 0001205042551	Làm Nông Tổ Dân Phố 6	Tổ Dân Phố 6, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Khuất Văn Thanh 1970 Dương Thị Thu 1973	
473	Nguyễn Hoàng Nam Anh 29/8/2005 062205000589	Làm Nông Tổ Dân Phố 6	Tổ Dân Phố 6, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Văn Quân 1971 Nguyễn Thị Thanh Tâm 1973	
474	Nguyễn Hoàng Nam Em 29/8/2005 062205000553	Làm Nông Tổ Dân Phố 6	Tổ Dân Phố 6, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Văn Quân 1971 Nguyễn Thị Thanh Tâm 1973	
475	Phạm Văn Thông 28/10/2004 062204000867	Làm Nông Tổ Dân Phố 6	Tổ Dân Phố 6, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Phạm Văn Thanh 1970 Nguyễn Thị Hạnh 1970	
476	Lê Đức Trường 25/10/2004 038204013298	Làm Nông Tổ Dân Phố 6	Tổ Dân Phố 6, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Lê Duy Hưng 1979 Trịnh Thị Hương 1980	
477	Nguyễn Văn Quốc 03/5/2003 066203007098	Làm Nông Tổ Dân Phố 6	Tổ Dân Phố 6, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Văn Kiếm 1981 Lê Thị Minh 1977	Đh 2021
478	Nguyễn Phan Văn Huy 26/10/2003 062203007200	Làm Nông Tổ Dân Phố 6	Tổ Dân Phố 6, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Phan Thị Hương 1977 Nguyễn Văn Hồng 1975	Đh 2021
479	Lê Hoàng Ngọc Thôi 3/6/2003 062203005471	Làm Nông Tổ Dân Phố 6	Tổ Dân Phố 6, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Phùng Việt Đức Trọng 1972 Lê Thị Lan Vi 1985	Đh 2021
480	Nguyễn Xuân Thành 14/8/2003 062203001334	Làm Nông Tổ Dân Phố 6	Tổ Dân Phố 6, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Xuân Thuật 1971 Đỗ Thị Yến 1979	Đh 2021

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
481	Xiêng Trịnh Quang Huy 01/7/2003 062203003446	Làm Nông Tổ Dân Phố 6	Tổ Dân Phố 6, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Xiêng Văn Lan Lợi 1981 Trịnh Thị Hương 1984	Đh 2021
482	Nguyễn Sỹ Đồng 17/12/2003 051203006717	Làm Nông Tổ Dân Phố 6	Tổ Dân Phố 6, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Công Hoan 1970 Nguyễn Thị Thi 1976	Đh 2021
483	Nguyễn Huy Hoàng 12/6/2002	Làm Nông Tổ Dân Phố 6	Tổ Dân Phố 6, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Văn Thạch 1977 Nguyễn Thị Phi 1978	Đh 2020
484	Trần Ngọc Thúc 22/9/2002 066202011165	Làm Nông Tổ Dân Phố 6	Tổ Dân Phố 6, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Thị Trang 1981 Trần Ngọc Thế 1978	Đh 2020
485	Giáp Văn Đạt 25/9/2002 062202004175	Làm Nông Tổ Dân Phố 6	Tổ Dân Phố 6, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Giáp Văn Định 1974 Luu Thị Loan 1977	Đh 2020
486	Phạm Văn Quang 19/9/2002 062202000267	Làm Nông Tổ Dân Phố 6	Tổ Dân Phố 6, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Phạm Văn Quyền 1978 Đoàn Thị Thía 1978	Đh 2020
487	Lê Ngọc Huy 23/7/2002 062202000108	Làm Nông Tổ Dân Phố 6	Tổ Dân Phố 6, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Lê Ngọc Hải 1979 Lại Thị Hưng 1977	Đh 2020
488	Nguyễn Đông Dương 01/8/2001 062201005356	Làm Nông Tổ Dân Phố 6	Tổ Dân Phố 6, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Văn Vân 1969 Bùi Thị Việt 1984	Đh 2019
489	Dương Tiến Thành 15/6/2001	Làm Nông Tổ Dân Phố 7	Tổ Dân Phố 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Dương Tiến Dũng 1978 Đặng Thị Hằng 1980	Đh 2019
490	Phạm Trung Đức 26/2/2000	Làm Nông Tổ Dân Phố 7	Tổ Dân Phố 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Phạm Huy Phòng 1970 Lê Thị Vân 1974	Đh 2018
491	Lữ Quốc Đạt 11/6/2007	Làm Nông Tổ Dân Phố 7	Tổ Dân Phố 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Lữ Văn Ánh 1970 Phan Thị Thu Ninh 1975	
492	Nguyễn Tấn Kỳ 10/2/2007	Làm Nông Tổ Dân Phố 7	Tổ Dân Phố 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Thống 1978 Võ Thị Thanh Thy 1980	
493	Nguyễn Hiếu Trung 29/3/2007 062207001774	Làm Nông Tổ Dân Phố 7	Tổ Dân Phố 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Văn Cảnh 1983	

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
494	Nguyễn Huy Hoàng 6/7/2003	Làm Nông Tổ Dân Phố 7	Tổ Dân Phố 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Văn Thạch 1978 Nguyễn Thị Bắc 1980	Đh 2021
495	Phạm Hoàng Quý 6/9/2003	Làm Nông Tổ Dân Phố 7	Tổ Dân Phố 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Phan Đăng Việt 1977 Bạch Thị Hương 1979	Đh 2021
496	Trần Vũ Quang Huy 22/6/2003	Làm Nông Tổ Dân Phố 7	Tổ Dân Phố 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Trần Hữu Cường 1972 Vũ Thị Bình 1976	Đh 2021
497	Nguyễn Hoàng Sơn 12/9/2003	Làm Nông Tổ Dân Phố 7	Tổ Dân Phố 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Văn Thành 1977 Y Thảo 1979	Đh 2021
498	Đào Lê Duy Đạt 24/7/2003	Làm Nông Tổ Dân Phố 7	Tổ Dân Phố 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Đào Văn Thành 1980 Lê Thị Thu Thủy 1982	Đh 2021
499	Nguyễn Duy An 9/12/2003	Làm Nông Tổ Dân Phố 7	Tổ Dân Phố 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Duy Lộc 1973 Đậu Thị Viên 1976	Đh 2021
500	Nguyễn Ngọc Hiếu 14/8/2002	Làm Nông Tổ Dân Phố 7	Tổ Dân Phố 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Ngọc Xuân 1979	Đh 2020
501	Huỳnh Thanh Tịnh 8/9/2002	Làm Nông Tổ Dân Phố 7	Tổ Dân Phố 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Huỳnh Văn Hùng 1979 Bùi Thị Cúc 1980	Đh 2020
502	Nguyễn Đình Long 18/9/2002	Làm Nông Tổ Dân Phố 7	Tổ Dân Phố 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Đình Huy 1974 Nguyễn Thị Thực 1976	Đh 2020
503	Bùi Tiến Dũng 7/9/2002	Làm Nông Tổ Dân Phố 7	Tổ Dân Phố 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Bùi Thị Thủy 1980	Đh2020
504	Đoàn Hồ Quang Sinh 9/4/2002	Làm Nông Tổ Dân Phố 7	Tổ Dân Phố 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Đoàn Thắng 1978 Hồ Thị Thanh Sương 1980	Đh 2020
505	Nguyễn Lê Hoài Nam 15/8/2002	Làm Nông Tổ Dân Phố 7	Tổ Dân Phố 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Viêt Nga 1971 Lê Thị Bình 1975	Đh 2020
506	Nguyễn Ngọc Duy Nhất 17/9/2002	Làm Nông Tổ Dân Phố 7	Tổ Dân Phố 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Thống 1977 Võ Thị Thanh Thủy 1979	Đh 2020

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
507	Đỗ Nguyễn Thiên Nhân 28/9/2002	Làm Nông Tổ Dân Phố 7	Tổ Dân Phố 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Đỗ Nguyễn Quốc Phong 1976 Nguyễn Thị Bong 1977	Đh2020
508	Nguyễn Mạnh Toàn 4/9/2002	Làm Nông Tổ Dân Phố 7	Tổ Dân Phố 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Phi Hùng 1976 Phạm Thị Trâm Anh 1978	Đh2020
509	Nguyễn Văn Trường 12/6/2001	Làm Nông Tổ Dân Phố 7	Tổ Dân Phố 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Văn Thành 1980 Y Thảo 1982	Đh 2019
510	Huỳnh Hiệp Mạnh 23/9/2001	Làm Nông Tổ Dân Phố 7	Tổ Dân Phố 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Huỳnh Hiệp Hoàng 1979 Nguyễn Thị Hồng Nhung 1980	
511	Lê Quang Sang 21/3/2001	Làm Nông Tổ Dân Phố 7	Tổ Dân Phố 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Lê Hữu Hoan 1978 Nguyễn Thị Thuý 1979	Đh 2019
512	Phạm Văn Sanh 23/10/2000	Làm Nông Tổ Dân Phố 7	Tổ Dân Phố 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Phạm Văn Thắng 1980	Đh 2018
513	Phan Quang Huy 07/11/2000	Làm Nông Tổ Dân Phố 7	Tổ Dân Phố 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Phan Quang Hùng 1977	Đh2018
514	Lê Duy Tiến 03/4/2000	Làm nông Thôn 4	Thôn 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Lê Văn Trà 1976 Nguyễn Thị Báu 1977	Đh2018
515	Nguyễn Trường Giang 6/4/2000	Làm nông Thôn 4	Thôn 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Văn Soạn 1978 Trần Thị Liên 1980	Đh 2018
516	A Diệu 17/7/2007 062207002669	Làm nông Thôn 4	Thôn 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng CG	12/12. Đoàn	A Krum 1986	
517	A Suy 16/05/2007 062207003050	Làm nông Thôn 4	Thôn 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng CG	12/12. Đoàn	A Sơn 1987	
518	A Ly Đặt 03/02/2007 062207004914	Làm nông Thôn 4	Thôn 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng CG	12/12. Đoàn	A Vinh 1985	
519	A Thoan 08/12/2007 062207007240	Làm nông Thôn 4	Thôn 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng CG	12/12. Đoàn	A Thang 1980	

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
520	A Lê Nguyên 06/05/2007 062207005445	Làm nông Thôn 4	Thôn 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng CG	12/12. Đoàn	A Gieo 1987	
521	A Mạnh Cường 25/06/2007 062207005445	Làm nông Thôn 4	Thôn 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng CG	12/12. Đoàn	Y Sa 1988	
522	A Hồ Min 05/08/2007 062207007205	Làm nông Thôn 4	Thôn 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng CG	12/12. Đoàn	Y Man 1989	
523	A Sờ 03/11//2007 062207007778	Làm nông Thôn 4	Thôn 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng CG	12/12. Đoàn	A Điền 1988	
524	A Hốp 09/02/2007 062207000253	Làm nông Thôn 4	Thôn 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng CG	12/12. Đoàn	A Khun 1990	
525	A Thao Duynh 15/11/2007 062207004019	Làm nông Thôn 4	Thôn 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng CG	9/12. Đoàn	A Sỹ 1986	
526	A Thạch 05/04/2007 062207000254	Làm nông Thôn 4	Thôn 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng CG	12/12. Đoàn	Y Vân 1989	
527	A Tường 24/09/2007 062207005852	Làm nông Thôn 4	Thôn 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng CG	12/12. Đoàn	A Lan 1985	
528	Lê Trường Sơn 19/04/2007 062207003321	Làm nông Thôn 4	Thôn 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Võ Thị Thuy 1988	
529	Nguyễn Thành Long 08/12/2007 037207004457	Làm nông Thôn 4	Thôn 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Văn Hạnh 1986	
530	Nguyễn Minh Hiền 26/3/2006 062206001022	Làm nông Thôn 4	Thôn 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Ngọc Sớm Nguyễn Thị Hà	
531	Hoàng Anh Tuệ 2006 062206001337	Làm nông Thôn 4	Thôn 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Hoàng Văn Quang 1987 Võ Thị Đào 1990	
532	Trần Hoàng Anh 24/9/2006 06220600177	Làm nông Thôn 4	Thôn 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Trần Văn Được 1985 Ngô Thị Mừng 1988	

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
533	Nguyễn Hồng Phúc 13/8/2006	Làm nông Thôn 4	Thôn 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Thị Thuỳ Thảo 1980	
534	A Kân 4/5/2006	Làm nông Thôn 4	Thôn 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng CG	12/12. Đoàn	A Nền 1983 Y Cây 1985	
535	A Man 6/3/2006 062206002456	Làm nông Thôn 4	Thôn 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng CG	12/12. Đoàn	Y Lal 1988	
536	A Tân 8/9/2006 062206000188	Làm nông Thôn 4	Thôn 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng CG	12/12. Đoàn	A Thoa 1982 Y Ngọc 1989	
537	A Dưỡng 25/6/2006 062206000200	Làm nông Thôn 4	Thôn 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng CG	12/12. Đoàn	A Jân 1984 Y Sel 1990	
538	A Quảng Trị 4/8/2006 062206004530	Làm nông Thôn 4	Thôn 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng CG	12/12. Đoàn	A Trường 1988 Y Chúc 1991	
539	A Phi 2006 062206000441	Làm nông Thôn 4	Thôn 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng CG	12/12. Đoàn	A Próp 1980 Y Ít 1984	
540	A Khanh 9/12/2006	Làm nông Thôn 4	Thôn 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng CG	12/12. Đoàn	A Trung 1985 Y Hơn 1986	
541	A Duy 12/4/2006 062206005764	Làm nông Thôn 4	Thôn 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng CG	9/12. Đoàn	A Hân 1988 Y Hun 1988	
542	Phùng Minh Hùng 15/8/2005	Làm nông Thôn 4	Thôn 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Kinh CG	12/12. Đoàn	Phùng Tiến Bộ 1980	
543	A Ry Nuis 21/6/2005 062205006688	Làm nông Thôn 4	Thôn 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Xơ đăng CG	12/12. Đoàn	A Yeo 1986 Y Rôik 1985	
544	Đỗ Quốc Việt 12/6/2005	Làm nông Thôn 4	Thôn 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	9/12. Đoàn	Đỗ Ngọc Nam 1980 Phùng Thị Hoà 1985	
545	Trịnh Hồ Nguyên 14/8/2005	Làm nông Thôn 4	Thôn 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	9/12. Đoàn	Hồ Thị Nhung 1979	

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
546	A Sừu 26/6/2005 06220500856	Làm nông Thôn 4	Thôn 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng CG	12/12. Đoàn	A Diên 1984 Y Brang 1989	
547	A Krum Phi 16/9/2005	Làm nông Thôn 4	Thôn 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng CG	12/12. Đoàn	A Phương 1980 Y Pral 194	
548	Hoàng Lê Quốc Bảo 23/5/2004 042204003247	Làm nông Thôn 4	Thôn 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Hoàng Tử Long 1981 Chế Thị Yến 1981	
549	Trần Văn Nguyên 9/1/2004 062204001120	Làm nông Thôn 4	Thôn 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Trần Văn Thiện 1979 Nguyễn Thị Huệ 1980	
550	Cao Trịnh Tiến Sỹ 1/1/2005 062205001166	Làm nông Thôn 4	Thôn 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	9/12. Đoàn	Cao Văn Dũng 1977	
551	Đặng Thành Thương 15/8/2004	Làm nông Thôn 4	Thôn 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Kinh Không	12/12. Đoàn	Đặng Văn Chung 1978 Trần Thị Dung 1980	
552	A Diu 23/7/2004	Làm nông Thôn 4	Thôn 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng CG	12/12. Đoàn	A Mít 1980 Y Sao 1984	
553	Nguyễn Đức Hoà 16/9/2003 062203003406	Làm nông Thôn 4	Thôn 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Văn Vinh 1976 Trần Thị Huyền 1980	Đh 2021
554	Ngô Mạnh Hùng 21/7/2003 062203001277	Làm nông Thôn 4	Thôn 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Ngô Văn Tuấn 1975 Nguyễn Thị Minh 1975	Đh 2021
555	Nguyễn Thanh Toàn 8/3/2003	Làm nông Thôn 4	Thôn 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Văn Tý 1976 Đỗ Thị Bình 1979	
556	Lê Xuân Hiếu 4/8/2003 062203000121	Làm nông Thôn 4	Thôn 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Lê Xuân Hiền 1978 Lê Thị Tân 1979	Đh 2021
557	A Siêng 24/6/2003 0662203005571	Làm nông Thôn 4	Thôn 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm nông Xơ đăng CG	12/12. Đoàn	A Sang 1980 Y Nhường 1981	
558	Phạm Tuấn Anh 16/9/2003	Làm nông Thôn 4	Thôn 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Phạm Văn Cừ 1975 Cao Thị Hoà 1977	Đh 2021

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
559	Nguyễn Xuân Trường 2003 037203007163	Làm nông Thôn 4	Thôn 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Văn Hạnh 1977 Vũ Thị Tho 1979	Đh 2021
560	Trần Văn Việt 2002 042202012984	Làm nông Thôn 4	Thôn 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Trần Văn Khoa 1975 Phạm Thị Giang 1984	Đh 2020
561	Lê Xuân Hưng 26/8/2002	Làm nông Thôn 4	Thôn 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Lê Xuân Hiền 1980 Lê Thị Tân 1983	
562	Ngô Trần Nam 12/9/2002	Làm nông Thôn 4	Thôn 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Ngô Tấn Phương 1976 Lê Thị Bạch Phượng 1979	
563	Trịnh Hồ An 5/6/2002	Làm nông Thôn 4	Thôn 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Trịnh Thia 1979 Hồ Nhung 1980	
564	Nguyễn Ngọc Minh 8/2/2002	Làm nông Thôn 4	Thôn 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Ngọc Sơn 1974 Nguyễn Thị Hà 1977	
565	Nguyễn Hiếu Nghĩa 14/9/2002	Làm nông Thôn 4	Thôn 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Xuân Khanh 1976 Phan Thị Xuyên 1979	
566	Trần Văn Đức 10/4/2002	Làm nông Thôn 4	Thôn 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Trần Phong 1979 Trần Thị Hoà 1979	
567	Nguyễn Văn Hội 16/7/2002	Làm nông Thôn 4	Thôn 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Văn Tâm 1974 Trần Thị Tốt 1976	
568	Phan Tuấn Anh 05/2/2001 062201000455	Làm nông Thôn 4	Thôn 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Phan Văn Hội 1972 Nông Thị Bé 1975	CD 2019
569	Hoàng Đức Tài 07/3/2001 040201017366	Làm nông Thôn 4	Thôn 4, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Hoàng Văn Đợi 1964 Phạm Thị Lâm 1968	Đh 2019
570	A Su Phan Địa 15/8/2006	Làm nông Thôn 5	Thôn 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Cadong Không	9/12. Đoàn	A Phiêng 1980 Y Hoen 1982	
571	Hồ Chí Dũng 01/10/2001	Làm nông Thôn 5	Thôn 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Hồ Văn Hạ 1980 Phạm Tố Uyên 1981	

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
572	Trần Văn Trọng 16/1/2000	Làm nông Thôn 5	Thôn 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Trần Văn Dũng 1977 Trương Thị Bé 1979	CD 2018
573	Lương Khánh Hưng 03/08/2007	Làm nông Thôn 5	Thôn 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Lương Văn Hào 1975 Vi Thị Nhất 1982	
574	Hà Công Quyết 05//12/2007	Làm nông Thôn 5	Thôn 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Hà Văn Tuấn 1986 Hà Thị Xoa 1987	
575	Lê Đức Văn 25/3/2007 049207001832	Làm nông Thôn 5	Thôn 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Lê Đức Lên 1969 Bùi Thị Thanh 1975	
576	Hà Hoài Nam 17/11/2007	Làm nông Thôn 5	Thôn 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Hà Văn Châm 1979	
577	Phạm Văn Hiền 01/01/2007	Làm nông Thôn 5	Thôn 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Phạm Thị Thu Hà 1985	
578	Nguyễn Hồng Dương 12/08/2007	Làm nông Thôn 5	Thôn 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Văn Hoàng 1971 Vũ Thị Nguyệt 1977	
579	Phạm Minh Quân 14/12/2007	Làm nông Thôn 5	Thôn 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Phạm Xuân Mạnh Nguyễn Thị Hội 1977	
580	A Huối 03/09/2007	Làm nông Thôn 5	Thôn 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng Công giáo	12/12. Đoàn	Y Yieu 1983	
581	A Nhật 29/12/2007	Làm nông Thôn 5	Thôn 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng Công giáo	12/12. Đoàn	A Long 1967 Y Nhâm 1972	
582	A Bảy 04/07/2007	Làm nông Thôn 5	Thôn 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng Công giáo	12/12. Đoàn	A Phim 1966 Y Sái 1974	
583	A Tha 28/02/2007	Làm nông Thôn 5	Thôn 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng Công giáo	12/12. Đoàn	Y lợi 1980	
584	A Khuê 06/02/2007	Làm nông Thôn 5	Thôn 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng Công giáo	12/12. Đoàn	A Lók 1982	

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
585	A Đàm San 21/08/2007	Làm nông Thôn 5	Thôn 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng Công giáo	12/12. Đoàn	A Đàm Trách 1980 Y Nhiệt 1984	
586	A Biệt 14/11/2007	Làm nông Thôn 5	Thôn 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng Công giáo	12/12. Đoàn	A Buôn 1985 Y Nhi 1988	
587	A Lo 16/02/2007	Làm nông Thôn 5	Thôn 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng Công giáo	12/12. Đoàn	Y Thiên 1980	
588	A Thoan 11/08/2007	Làm nông Thôn 5	Thôn 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng Công giáo	12/12. Đoàn	A Trạc 1977 Y Lon 1980	
589	A Vực 03/12/2007	Làm nông Thôn 5	Thôn 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng Công giáo	9/12. Đoàn	A Wih 1975 Y Soa 1979	
590	Nguyễn Đình Mạnh 15/10/2006 038206000975	Làm nông Thôn 5	Thôn 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Công giáo	9/12. Đoàn	Nguyễn Đình Dũng 1974 Nguyễn Thị Thực 1980	
591	A Nhiêm 02/9/2006	Làm nông Thôn 5	Thôn 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng Công giáo	12/12. Đoàn	A Cham 1980	
592	A Thoại 29/4/2006	Làm nông Thôn 5	Thôn 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng Công giáo	12/12. Đoàn	A Theo 1979	
593	Nguyễn Hoàng Anh Tuấn 28/01/2006	Làm nông Thôn 5	Thôn 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Văn Khánh 1984 Hoàng Thị Thảo 1986	
594	Hồ Nguyễn Hoài Nam 07/6/2006 049206000204	Làm nông Thôn 5	Thôn 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Hồ Văn Vinh 1977 Nguyễn Thị Hồng Loan 1978	
595	Nguyễn Ngọc Tiến 13/8/2006	Làm nông Thôn 5	Thôn 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Văn Quân 1980 Trần Thị Đượm 1983	
596	A Phườn 13/10/2006	Làm nông Thôn 5	Thôn 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng Công giáo	12/12. Đoàn	A Yiể 1971 Y Gui 1973	
597	A Uyñh 25/3/2006	Làm nông Thôn 5	Thôn 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng Công giáo	12/12. Đoàn	Y Hêi 1971	

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
598	A Díp 02/3/2006	Làm nông Thôn 5	Thôn 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng Công giáo	12/12. Đoàn	A Phel 1974 Y Am 1981	
599	A Sĩ 16/3/2006	Làm nông Thôn 5	Thôn 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng Công giáo	12/12. Đoàn	A Trạc 1977 Y Lon 1980	
600	A De 07/11/2006	Làm nông Thôn 5	Thôn 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng Công giáo	12/12. Đoàn	A Deak 1975 Y Hiền 1979	
601	Thao Kham Trai 09/10/2006	Làm nông Thôn 5	Thôn 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng Công giáo	12/12. Đoàn	A Âng 1963 Y Koee 1965	
602	A Phiễn 09/1/2006	Làm nông Thôn 5	Thôn 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng Công giáo	12/12. Đoàn	Y Phiết 1985	
603	A Khuý 02/11/2006	Làm nông Thôn 5	Thôn 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng Công giáo	12/12. Đoàn	A Khanh 1980 Y Tuyết 1980	
604	A Bok Jurk 24/8/2006	Làm nông Thôn 5	Thôn 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng Công giáo	12/12. Đoàn	A Jan 1970 Y Bi Đi 1984	
605	A Thuynh 20/6/2006	Làm nông Thôn 5	Thôn 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng Công giáo	12/12. Đoàn	Y Sung 1976	
606	A Dưa 10/7/2006	Làm nông Thôn 5	Thôn 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng Công giáo	9/12. Đoàn	A Bil 1980	
607	A Thoi 17/04/2006	Làm nông Thôn 5	Thôn 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng Công giáo	9/12. Đoàn	A Wit 1970 Y Woung 1972	
608	A Nghiêm 22/8/2006	Làm nông Thôn 5	Thôn 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng Công giáo	12/12. Đoàn	A Ngoi 1980 Y Thi 1984	
609	Đam Gông Mun Kha 22/4/2005	Làm nông Thôn 5	Thôn 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	9/12. Đoàn	Y Tuyết 1980	
610	Trần Thành Đạt 14/7/2005	Làm nông Thôn 5	Thôn 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	9/12. Đoàn	Trần Văn Chinh 1980	

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
611	Hoàng Trung Nguyên 10/10/2004	Làm nông Thôn 5	Thôn 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	9/12. Đoàn	Hoàng Văn Lan 1965 Hồ Thị Thu 1964	
612	A Trần 12/5/2005	Làm nông Thôn 5	Thôn 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng Công giáo	9/12. Đoàn	A Nghiệp 1977 Y Thuý 1979	
613	A Thêu 1/1/2005	Làm nông Thôn 5	Thôn 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng Công giáo	9/12. Đoàn	A Phan 1980 Y Thuý 1982	
614	A Do 5/6/2005	Làm nông Thôn 5	Thôn 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng Công giáo	12/12. Đoàn	A Deak 1975 Y Hiền 1979	
615	Nông Ngọc Toàn 11/5/2003	Làm nông Thôn 5	Thôn 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nông Quốc Khánh 1977	
616	Nguyễn Văn Trương 4/8/2003	Làm nông Thôn 5	Thôn 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Văn Hoan 1979 Nguyễn Thị Lành 1980	
617	Hoàng Xuân Đức 20/9/2003	Làm nông Thôn 5	Thôn 5, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Thị Giang 1978	Đh 2021
618	Trần Văn Tuấn 3/5/2001	Làm nông Thôn 6	Thôn 6, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Trần Văn Tình 1980 Trần Thị Thom 1983	Đh 2019
619	Hà Văn Huy 03/11/2002 062202003743	Làm nông Thôn 6	Thôn 6, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Thái Không	12/12. Đoàn	Hà Văn Huế 1969 Lê Thị Tươi 170	
620	Xa Vĩnh Hưng 03/07/2007 062207007546	Làm nông Thôn 6	Thôn 6, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Mường Không	12/12. Đoàn	Bạch Thị Hà 1989	
621	Nguyễn Đình Thắng 13/11/2007 062207004601	Làm nông Thôn 6	Thôn 6, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Đình Quân 1988	
622	Hà Mạnh Tường 5/9/2006 062206001002	Làm nông Thôn 6	Thôn 6, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Thái Không	12/12. Đoàn	Hà Văn Bằng 1978 Lương Thị Phương 1980	
623	Bùi Văn Trường 20/10/2006 037206005734	Làm nông Thôn 6	Thôn 6, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Mường Không	12/12. Đoàn	Bùi Văn Hùng (chết) Nguyễn Thị Thoa 1980	

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
624	Đinh Đức Thiện 03/10/2006 062206004020	Làm nông Thôn 6	Thôn 6, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Mường Không	12/12. Đoàn	Đinh Đức Mạnh 1980 Ng. Thị Thanh Hải 1984	
625	Lý Nguyễn Bảo Minh 27/4/2006 062206004696	Làm nông Thôn 6	Thôn 6, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Mường Không	12/12. Đoàn	Lý Tiến Sỹ 1978 Nguyễn Thị Kim Huệ 1980	
626	Bùi Văn Lịch 30/08/2005 062205006885	Làm nông Thôn 6	Thôn 6, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Mường Không	12/12. Đoàn	Bùi Văn Liên 1979 Y Duyệt 1984	
627	Nguyễn Bá Châu 10/2/2003 042203002269	Làm nông Thôn 6	Thôn 6, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Bá Hậu 1977	
628	Châu Văn Hưng 10/8/2003 049203011218	Làm nông Thôn 6	Thôn 6, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Thái Không	12/12. Đoàn	Châu Văn Hải 1976 Y Lắm 1979	
629	Trần Hậu Nam 22/1/2003	Làm nông Thôn 6	Thôn 6, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12.	Phan Thị Hoa 1979 Trần Hậu Hoài 1980	
630	Phan Văn Tuấn 22/5/2002	Làm nông Thôn 6	Thôn 6, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Phan Văn Nuôi 1977 Nguyễn Thị Lập 1979	Đh 2020
631	Nguyễn Trung Hiếu 9/4/2001	Làm nông Thôn 7	Thôn 6, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Thái Sơn 1975 Bùi Thị Dung 1976	
632	Thái Hoài Linh 16/9/2001	Làm nông Thôn 7	Thôn 6, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Thị Châu 1974 Thái Hồng Minh 1971	
633	Phạm Đình Thiên 25/11/2007 062207005977	Làm nông Thôn 7	Thôn 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Thái Không	12/12. Đoàn	Phạm Văn Trà 1960 Ngô Thị Thạch 1973	
634	Nông Đức Hiệp 24/08/2007 062207006616	Làm nông Thôn 7	Thôn 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Nùng Không	12/12. Đoàn	Nông Văn Phong 1982 Lục Thị Quy 1983	
635	Lục Hồng Quang 03/07/2007 062207004697	Làm nông Thôn 7	Thôn 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Thái Không	12/12. Đoàn	Lục Văn Minh 1984 Chu Thị Tào 1982	
636	Nông Hoàng Vũ 20/01/2007 062207005045	Làm nông Thôn 7	Thôn 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Nùng Không	12/12. Đoàn	Nông Văn Liêm 1982 Lương Thị Thuý 1987	

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
637	Bùi Hoàng Hải 11/03/2007 062207004121	Làm nông Thôn 7	Thôn 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Mường Không	12/12. Đoàn	Bùi Văn Tường 1977 Chu Thị Thủy Dương 1980	
638	Chu Đăng Trung Anh 22/02/2007 062207005597	Làm nông Thôn 7	Thôn 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Mường Không	12/12. Đoàn	Vũ Thị Chiêm 1979 Nguyễn Văn Quân 1975	
639	Lục Quốc Toàn 13/05/2007 062207002442	Làm nông Thôn 7	Thôn 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Thái Không	12/12. Đoàn	Lục Văn Quyết 1984 Chu Thị Thành 1984	
640	A Quân 09/01/2007 062207004928	Làm nông Thôn 7	Thôn 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng Công Giáo	12/12. Đoàn	A Minh 1985 Y Ngheng 1989	
641	A Thuân 10/10/2007 062207002187	Làm nông Thôn 7	Thôn 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng Công Giáo	12/12. Đoàn	A Rom 1971 Y Hiền 1973	
642	A Kiên 14/12/2007 062207004501	Làm nông Thôn 7	Thôn 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng Công Giáo	12/12. Đoàn	A BLát 1987 Y Mel 1990	
643	A Thiên 20/07/2007 062207004501	Làm nông Thôn 7	Thôn 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng Công Giáo	12/12. Đoàn	Y Hoàng 1975	
644	A Anh Kiệt 20/07/2007 062207007037	Làm nông Thôn 7	Thôn 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng Công Giáo	12/12. Đoàn	A Yêu 1964 Y Tom 1965	
645	Ninh Viết Toàn 20/3/2006	Làm nông Thôn 7	Thôn 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Nùng Không	12/12. Đoàn	Ninh Viết Thắng 1976	
646	Nông Đức Hoàng 02/10/2006 06220600421	Làm nông Thôn 7	Thôn 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Nùng Không	12/12. Đoàn	Nông Văn Lâm 1979	
647	Phan Anh Thiện 23/10/2006 062206000821	Làm nông Thôn 7	Thôn 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Thái Không	12/12. Đoàn	Phan Văn Trà 1981 Bùi Thị Thanh 1987	
648	Nông Trung Hậu 15/4/2006 062206000821	Làm nông Thôn 7	Thôn 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Nùng Không	12/12. Đoàn	Nông Văn Khiêm 1975 Triệu Tú Linh 1986	
649	Lương Văn Nam 07/1/2006 062206003683	Làm nông Thôn 7	Thôn 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Thái Không	12/12. Đoàn	Ngô Thị Tuyết 1978 Lương Văn Lương 1975	

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
650	Nguyễn Hồng Kiệt 07/2/2006	Làm nông Thôn 7	Thôn 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Trí Trung 1978 Nguyễn Thị Luyến 1976	
651	Lê Hoàng Long 16/6/2002 062202006175	Làm nông Thôn Kon Khôn	Thôn Kon Khôn, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12.	Lê Xuân Trường 1966 Mai Thị Tám 1973	
652	Phan Anh Thiện 23/10/2006	Làm nông Thôn 7	Thôn 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Thái Không	12/12. Đoàn	Phan Văn Trà 1975 Bùi Thị Thanh 1978	
653	Nông Văn Giang 24/7/2006 062206000198	Làm nông Thôn 7	Thôn 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Nùng Không	9/12. Đoàn	Nông Văn Dương 1982 Đàm Thị Vân 1987	
654	Nông Trung Hậu 15/4/2006	Làm nông Thôn 7	Thôn 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Nùng Không	12/12. Đoàn	Nông Văn Khiêm 1968 Triệu Thị Linh 1970	
655	A Xiết 04/5/2005 062205007669	Làm nông Thôn 7	Thôn 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng Không	9/12. Đoàn	Y Mút 1978	
656	Chu Văn Sơn 1/1/2005 062205003572	Làm nông Thôn 7	Thôn 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Mường Không	12/12. Đoàn	Chu Văn Lý 1976 Nguyễn Thị Tần 1979	
657	A Mạnh 15/11/2005 062205007749	Làm nông Thôn 7	Thôn 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng Công Giáo	12/12. Đoàn	A Lâm 1984 Y En 1989	
658	Lương Thanh Tú 18/5/2005	Làm nông Thôn 7	Thôn 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Thái Không	8/12. Đoàn	Y Hưm 1978	
659	Bùi Hoài Nam 10/2/2005 062205007287	Làm nông Thôn 7	Thôn 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Mường Không	12/12. Đoàn	Bùi Văn Tường 1977 Chu Thị Thủy Dương 1980	
660	A Thiên 31/1/2005 062205007031	Làm nông Thôn 7	Thôn 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng Công Giáo	12/12. Đoàn	A Rom 1971 Y Hiền 1973	
661	Phạm Xuân Hùng 7/11/2005 062205005788	Làm nông Thôn 7	Thôn 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Phạm Minh Châu 1983 Lò Thị Duyên 1978	
662	Hà Quốc Quyền 11/10/2004 062204004741	Làm nông Thôn 7	Thôn 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Thái Không	12/12. Đoàn	Hà Quốc Kiên 1974 Nguyễn Thị Hà 1982	

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
663	Chu Văn Bình 01/6/2004 062204000743	Làm nông Thôn 7	Thôn 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Mường Không	9/12. Đoàn	Nông Thị Hà 1975	
664	A Phúc 2/5/2004 062204007350	Làm nông Thôn 7	Thôn 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng Công giáo	12/12. Đoàn	Y Tiên 1981	
665	Hoàng Văn Quyết 08/5/2003 062203005001	Làm nông Thôn 7	Thôn 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Hoàng Văn Long 1975 Hứa Thị Kim 1983	
666	Phạm Mạnh Tòng 15/9/2003 062203000906	Làm nông Thôn 7	Thôn 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Phạm Văn Thiết 1968	Đh 2021
667	Lê Văn Dương 3/8/2003 062203003761	Làm nông Thôn 7	Thôn 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Lê Văn Lưu 1971 Nguyễn Thị Hương 1976	Đh 2021
668	Nguyễn Quang Trung 21/3/2003 062203006143	Làm nông Thôn 7	Thôn 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Lê Thị Trâm 1971	Đh 2021
669	Nguyễn Xuân Phúc 22/6/2003	Làm nông Thôn 7	Thôn 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Xuân Quyết 1972	Đh 2021
670	Phan Công Đạt 22/1/2002 062202000411	Làm nông Thôn 7	Thôn 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Phan Văn Thiếp 1969	Đh 2020
671	Chu Đức Anh 2/5/2002 064202014403	Làm nông Thôn 7	Thôn 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Vũ Thị Chiêm 1979 Nguyễn Văn Quân 1975	Đh 2020
672	Phùng Trung Vinh 08/12/2002 062202005108	Làm nông Thôn 7	Thôn 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Phùng Văn Tân 1976	Đh 2020
673	Nông Văn Linh 1/1/2002 062202005352	Làm nông Thôn 7	Thôn 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nông Văn Toàn 1984	Đh 2020
674	Lê Đăng Quốc Tuấn 3/2/2002 062202004459	Làm nông Thôn 7	Thôn 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Lê Thanh Tùng 1976	Đh 2020
675	Hoàng Trung Nam 6/9/2002 062202003837	Làm nông Thôn 7	Thôn 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	9/12. Đoàn	Hoàng Văn Thái 1960	Đh 2020

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
676	Nguyễn Văn Việt 5/2/2002 062202004619	Làm nông Thôn 7	Thôn 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Văn Kiên 1976	Đh 2020
677	A Chiêu 09/9/2001 062201004121	Làm nông Thôn 7	Thôn 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Xơ đăng Công Giáo	12/12. Đoàn	Y Cheh 1980	
678	Nguyễn Hồng Quân 9/3/2001 045201007920	Làm nông Thôn 7	Thôn 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Nguyễn Trí Trung 1978	Đh 2019
679	Nguyễn Phúc Vĩnh 3/8/2001 062201003154	Làm nông Thôn 7	Thôn 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Phạm Công Khanh 1964 Đỗ Thị Hà 1968	Đh 2019
680	Đinh Xuân Hiến 4/5/2001 04420101353	Làm nông Thôn 7	Thôn 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Mường Không	12/12. Đoàn	Đinh Văn Minh 1970 Cao Thị Nguyên 1973	Đh 2019
681	Vũ Đức 2/1/2000 06220004606	Làm nông Thôn 7	Thôn 7, Bờ Y, Quảng Ngãi	Làm Nông Kinh Không	12/12. Đoàn	Vũ Đức Thắng 1977	Đh 2018